

Bản tin **BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

Số 72 Quý II - 2026 • BẢN TIN CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM



www.div.gov.vn



**TRIỂN KHAI LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI NĂM 2025:
HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ,
NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN**

MỤC LỤC

TIÊU ĐIỂM	03
- Từ khuôn khổ pháp lý mới đến hành động thực tiễn: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nâng cao hiệu quả bảo vệ người gửi tiền - Phạm Bảo Lâm - Chủ tịch Hội đồng quản trị BHTGVN	
NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	07
- Quy trình bảo vệ người gửi tiền: Sự phối hợp đồng bộ giữa giám sát, kiểm tra và chi trả tại BHTGVN, trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG và người gửi tiền - Phạm Bảo Khánh - Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN - Một vài suy nghĩ về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát của BHTGVN trong điều kiện mới - Đặng Văn Tới - Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN - Chuẩn hóa dữ liệu và hiện đại hóa công nghệ - Điều kiện tiên quyết để thực thi hiệu quả cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt - Nguyễn Thị Hiền - Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN - Công khai, minh bạch thông tin về BHTG: Củng cố niềm tin công chúng và trách nhiệm của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi - Nguyễn Linh Nam - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN - Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ BHTG theo quy định mới: Yêu cầu đặt ra đối với BHTGVN trong giai đoạn sau Luật BHTG năm 2025 - Lê Hùng Cường - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN - Phí bảo hiểm tiền gửi theo quy định mới: Những lưu ý quan trọng đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi - Đoàn Mạnh Tú - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN	
VẤN ĐỀ HÒM NAY	25
- Thông tư 04/2026/TT-NHNN hướng dẫn một số nội dung về hoạt động BHTG: Những yêu cầu mới đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi - Phòng Giám sát – BHTGVN - Những điểm mới của Luật BHTG Năm 2025 và đổi mới công tác kiểm tra trong giai đoạn mới - Phòng Kiểm tra – BHTGVN - BHTGVN tham gia cơ cấu lại tổ chức tín dụng yếu kém: Từ cơ chế cho vay đặc biệt đến yêu cầu xử lý khủng hoảng hiệu quả - Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt & Thu hồi tài sản – BHTGVN - Đổi mới truyền thông sau Luật BHTG năm 2025: Tăng nhận diện chính sách, củng cố niềm tin người gửi tiền - Phòng TTTT - BHTGVN	
TIN TỨC - SỰ KIỆN	39
TÌM HIỂU THUẬT NGỮ	49

Chịu trách nhiệm nội dung
ThS. Đặng Duy Cường
Tổng Giám đốc BHTGVN

Trưởng ban biên tập
ThS. Nguyễn Linh Nam
Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Phó Trưởng ban biên tập
ThS. Nguyễn Hoàng Nam
Trưởng phòng TTTT - BHTGVN

Thiết kế & Trình bày
Dương Đức Dũng

Địa chỉ:

Tòa nhà DIV - Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết,
P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 39742886
Fax: (84-24) 39742866
Website: www.div.gov.vn
Email: thongtin@div.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 9/GP-XBBT
ngày 27/2/2026 của cục Báo chí -
Bộ VH, TT&DL
In tại Công ty TNHH In -
Thương mại Đức Dương
In xong và nộp lưu chiểu tháng 07/2026

Từ khuôn khổ pháp lý mới đến hành động thực tiễn: BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN

Phạm Bảo Lâm
Chủ tịch Hội đồng quản trị BHTGVN



Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2025 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/5/2026, đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình hoàn thiện pháp luật tài chính – ngân hàng ở Việt Nam. Luật tạo cơ sở pháp lý quan trọng để nâng cao hiệu quả thực thi chính sách BHTG, tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, củng cố niềm tin công chúng đối với hệ thống ngân hàng, góp phần duy trì an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) và ổn định tài chính quốc gia.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục tiềm ẩn nhiều rủi ro, thị trường tài chính – tiền tệ biến động phức tạp, cùng với yêu cầu cơ cấu lại hệ thống TCTD theo hướng an toàn, lành mạnh và bền vững, việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về BHTG có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. So với Luật BHTG năm 2012, Luật mới bổ sung nhiều quy định, mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN), đồng thời đặt ra yêu cầu triển khai đồng bộ, quyết

liệt và hiệu quả để đưa các quy định của Luật vào thực tiễn.

Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý theo hướng nâng cao vai trò của tổ chức BHTG

Sau hơn một thập kỷ triển khai Luật BHTG, chính sách BHTG tại Việt Nam đã đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần bảo vệ người gửi tiền, củng cố niềm tin công chúng và hỗ trợ quá trình cơ cấu lại hệ thống TCTD. Tuy nhiên, thực tiễn phát triển của ngành

ngân hàng cũng đặt ra nhiều yêu cầu mới, nhất là trong xử lý TCTD yếu kém, ứng phó rủi ro hệ thống, phòng ngừa rút tiền hàng loạt, tăng cường năng lực tài chính và nâng cao hiệu quả phối hợp trong mạng an toàn tài chính.

Trên cơ sở đó, bên cạnh việc tiếp tục khẳng định mục tiêu cốt lõi của chính sách BHTG là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, Luật BHTG năm 2025 đã làm rõ hơn vai trò của chính sách BHTG trong duy trì sự

ổn định của hệ thống các TCTD và bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng với nhiều điểm mới được chú trọng bao gồm: linh hoạt hóa cơ chế và thẩm quyền quyết định hạn mức chi trả và thời điểm phát sinh nghĩa vụ chi trả; mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn của BHTGVN; tăng cường quyền tiếp cận thông tin, dữ liệu về tổ chức tham gia BHTG; bổ sung cơ sở để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt, xử lý TCTD yếu kém, xây dựng phương án phá sản, quản lý và thanh lý tài sản; đồng thời đa dạng hóa danh mục đầu tư nhằm nâng cao năng lực tài chính của tổ chức BHTG.

Những quy định này tạo điều kiện để BHTGVN thực hiện tốt hơn nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền, nâng cao khả năng sẵn sàng ứng phó và tham gia hiệu quả hơn vào quá trình cơ cấu lại, xử lý TCTD yếu kém.

Từ khuôn khổ pháp lý đến hành động thực tiễn

Nhận thức rõ tầm quan trọng của Luật mới, BHTGVN xác định triển khai hiệu quả Luật BHTG năm 2025 là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay. Với vai trò là tổ chức tài chính Nhà nước hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, trực tiếp thực hiện chính sách BHTG, BHTGVN chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, hoàn thiện quy chế, quy trình nghiệp vụ, nâng cao năng lực tài chính, hiện đại hóa công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và tăng cường truyền thông chính sách đến tổ chức, cá nhân và các đối tượng tham gia BHTG.

Hoàn thiện quy chế, quy trình nghiệp vụ

Trên cơ sở các quy định mới của Luật BHTG năm 2025, BHTGVN tiếp tục rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ, quy trình nghiệp vụ theo hướng đồng bộ, rõ ràng, thống nhất và tăng cường hiệu quả phối hợp trong toàn hệ thống.

BHTGVN đã ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Luật, trong đó xác định xây dựng, sửa đổi và ban hành 40 văn bản quản trị, điều hành trong năm 2026; 18 văn bản được xác định hoàn thành đồng bộ với thời điểm Luật có hiệu lực và các văn bản dưới Luật được ban hành, đảm bảo tính thống nhất giữa khuôn khổ pháp lý và tổ chức thực thi.

Các văn bản nội bộ liên quan đến cơ cấu tổ chức, cơ chế tài chính, công bố thông tin và các nghiệp vụ trọng tâm như thu phí, kiểm tra, giám sát, chi trả tiền bảo hiểm, cho vay đặc biệt và đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi được tập trung rà soát, hoàn thiện. Cùng với đó, các tài liệu hướng dẫn và sổ tay nghiệp vụ về giám sát, kiểm tra, chi trả tiền bảo hiểm tiếp tục được cập nhật, chuẩn hóa. Nhờ đó góp phần xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, tăng tính thống nhất trong xử lý công việc và nâng cao hiệu quả phối hợp trong quá trình triển khai các nhiệm vụ quy định tại Luật BHTG năm 2025.

Nâng cao năng lực thực thi, năng lực tài chính và quản trị rủi ro

Việc Luật BHTG năm 2025 bổ sung, mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức BHTG đặt ra yêu cầu BHTGVN phải nâng cao toàn diện năng lực thực thi, năng lực tài chính và khả năng sẵn sàng triển khai các nhiệm vụ mới, đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan đến chi trả tiền bảo hiểm, cho vay

đặc biệt và tham gia xử lý TCTD yếu kém, qua đó góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống ngân hàng.

Về năng lực thực thi, BHTGVN tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiện đại; phân công rõ trách nhiệm giữa các đơn vị, rõ đầu mối trong tổ chức thực hiện; đổi mới công tác quản trị, điều hành và tăng cường phối hợp nghiệp vụ; đồng thời chuẩn hóa phương thức tổ chức thực hiện, tăng cường kiểm tra và đánh giá mức độ sẵn sàng nhằm bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Về năng lực tài chính, BHTGVN tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi; nâng cao hiệu quả quản lý danh mục đầu tư theo nguyên tắc an toàn, thanh khoản và hiệu quả; đồng thời bảo đảm nguồn lực sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ chi trả tiền bảo hiểm và các nhiệm vụ được giao khi phát sinh. Việc thực hiện các nhiệm vụ mới cũng làm gia tăng phạm vi và mức độ phức tạp của các rủi ro mà BHTGVN cần nhận diện, theo dõi và kiểm soát. Vì vậy, BHTGVN tiếp tục xây dựng, hoàn thiện khuôn khổ quản trị rủi ro, chú trọng các rủi ro về tài chính, pháp lý, vận hành, dữ liệu và phối hợp trao đổi thông tin cũng như về mặt nghiệp vụ trong quá trình tham gia xử lý TCTD yếu kém.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động nghiệp vụ

Quy mô dữ liệu về BHTG ngày càng lớn, đòi hỏi năng lực xử lý, giám sát và cảnh báo sớm phải được nâng lên tương ứng. Tại thời điểm ngày 31/12/2025, tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm trong toàn hệ thống đạt xấp xỉ 10 triệu

tỷ đồng, tương đương khoảng 78% GDP, với hơn 138 triệu người gửi tiền được bảo hiểm. Dựa trên nền tảng sẵn có, BHTGVN tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, tăng cường kết nối và chia sẻ dữ liệu với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tham gia BHTG.

Việc ứng dụng công nghệ chú trọng vào các hoạt động giám sát, phân tích dữ liệu, cảnh báo sớm và chi trả tiền bảo hiểm, qua đó hỗ trợ rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao độ chính xác và khả năng phản ứng trước các tình huống phát sinh. Đây là một trong những nền tảng quan trọng để BHTGVN nâng cao chất lượng hoạt động và khả năng bảo vệ người gửi tiền trong môi trường tài chính – ngân hàng ngày càng phát triển.

Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới

Để đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới, BHTGVN xác định phát triển nguồn nhân lực là yếu tố then chốt. Nội dung đào tạo được xây dựng, triển khai trên nền tảng số e-learning tập trung bám sát các nhiệm vụ, quyền hạn mới của BHTGVN theo Luật BHTG năm 2025; các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời chú trọng nâng cao kỹ năng, khả năng xử lý tình huống và ứng dụng công nghệ trong hoạt động nghiệp vụ.

Cùng với đào tạo trong nước, BHTGVN tiếp tục tăng cường hợp tác với Hiệp hội BHTG quốc tế, Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á và các tổ chức BHTG đối tác nhằm trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận chuẩn mực, thông lệ tốt về BHTG, xử lý tổ chức đổ vỡ và bảo vệ người gửi

tiền từ đó tìm kiếm sự hỗ trợ và đổi mới công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ.

Tăng cường truyền thông chính sách BHTG

Hiệu quả của chính sách BHTG không chỉ phụ thuộc vào quy định pháp luật, mà còn phụ thuộc vào mức độ người dân hiểu đúng, tin tưởng và tiếp cận đầy đủ thông tin về chính sách. Vì vậy, truyền thông chính sách tiếp tục là nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên và lâu dài của BHTGVN.

Luật BHTG năm 2025 bổ sung cơ sở pháp lý để BHTGVN thực hiện tuyên truyền về chính sách, pháp luật và hoạt động BHTG; đào tạo, phổ biến kiến thức về BHTG cho tổ chức, cá nhân có liên quan. Quy định này góp phần nâng cao trách nhiệm tuân thủ của tổ chức tham gia BHTG, đồng thời giúp người gửi tiền hiểu rõ hơn về phạm vi tiền gửi được bảo hiểm, hạn mức chi trả, thời điểm phát sinh nghĩa vụ chi trả và vai trò của tổ chức BHTG.

Trên cơ sở đó, BHTGVN tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức truyền thông theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận và phù hợp với từng nhóm công chúng. Các kênh truyền thông số được tăng cường, đồng thời tiếp tục chú trọng người dân tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và các đối tượng mà khả năng tiếp cận thông tin tài chính còn hạn chế. Nội dung truyền thông tập trung vào những điểm mới của Luật, quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền, cách nhận biết tổ chức tham gia BHTG và cơ chế bảo vệ người gửi tiền khi phát sinh rủi ro, góp phần nâng cao nhận thức chung về chính sách bảo vệ người gửi tiền, trách

nhiệm tuân thủ của các tổ chức tham gia BHTG.

Khẳng định cam kết bảo vệ người gửi tiền

Luật BHTG năm 2025 là dấu mốc quan trọng trong tiến trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về bảo vệ người gửi tiền và bảo đảm an toàn hệ thống tài chính tại Việt Nam. Hiệu quả của Luật sẽ được thể hiện thông qua chất lượng tổ chức thực hiện, mức độ sẵn sàng của BHTGVN và sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan. Trong giai đoạn tới, BHTGVN tiếp tục phát huy vai trò là một cấu phần quan trọng của Mạng an toàn tài chính quốc gia; nghiên cứu, xây dựng Chiến lược phát triển BHTG giai đoạn mới; nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ; tăng cường phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN và các cơ quan liên quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động; phát triển nguồn nhân lực và hoàn thiện khuôn khổ quản trị rủi ro.

Với định hướng lấy người gửi tiền làm trung tâm, BHTGVN tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao tại Luật BHTG năm 2025, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, củng cố niềm tin công chúng và duy trì sự ổn định, an toàn của hệ thống các TCTD./.

Quy trình bảo vệ người gửi tiền:

SỰ PHỐI HỢP ĐỒNG BỘ GIỮA GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ CHI TRẢ TẠI BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM, TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC THAM GIA BHTG VÀ NGƯỜI GỬI TIỀN

Phạm Bảo Khánh

Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN



Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là một cơ chế quan trọng nhằm bảo vệ người gửi tiền và góp phần duy trì niềm tin công chúng vào hệ thống tổ chức tín dụng. Trong bối cảnh mạng xã hội ngày càng phát triển, rủi ro lan truyền trong hệ thống tổ chức tín dụng chỉ tính bằng giờ, khi đó hiệu quả bảo vệ người gửi tiền của một hệ thống BHTG sẽ được đo bằng khả năng tham gia vào quá trình phát hiện rủi ro từ sớm, trước khi xảy ra đổ vỡ, đồng thời bảo đảm chi trả nhanh, chính xác và minh bạch khi phát sinh nghĩa vụ chi trả.

Luật BHTG 2025 cùng các thông tư hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) mới được ban hành đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ hơn cho các nghiệp vụ giám sát, kiểm tra, chi trả của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) trong bảo vệ người gửi tiền. Xuất phát từ bối cảnh này, bài viết phân tích mối quan hệ giữa các nghiệp vụ giám sát, kiểm tra, chi trả, từ đó đề xuất để nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các nghiệp vụ, tạo thành một quy trình bảo vệ người gửi

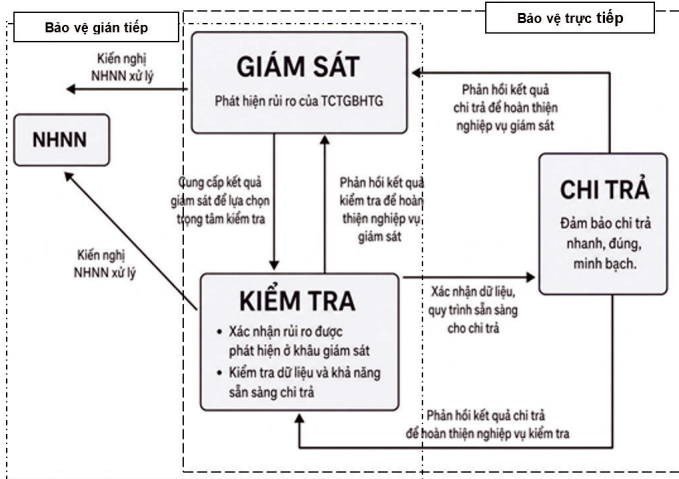
tiền liên tục nhằm thực hiện tốt mục tiêu của chính sách BHTG trong giai đoạn mới. Bên cạnh đó, quyền lợi của người gửi tiền sẽ không được bảo vệ đầy đủ nếu thiếu sự phối hợp một cách có trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG và người gửi tiền. Do đó, bài viết cũng làm rõ sự phối hợp từ phía tổ chức tham gia BHTG và người gửi tiền.

Sự phối hợp đồng bộ giữa giám sát, kiểm tra và chi trả tại BHTGVN

Trong thực tế, ba nghiệp vụ giám sát, kiểm tra và chi trả có quan hệ phụ thuộc lẫn nhau. Nghiệp vụ giám sát tạo ra tín hiệu đầu vào cho nghiệp vụ kiểm tra. Nghiệp vụ kiểm tra xác thực, làm rõ và bổ sung thông tin cho nghiệp vụ giám sát. Cả giám sát và kiểm tra đều tạo nên tảng để chi trả tiền gửi được bảo hiểm kịp thời và chính xác. Ngược lại, những khó khăn, sai sót hoặc khiếu nại phát sinh trong quá trình chi trả sẽ là thông tin đầu vào để hoàn thiện tiêu chí giám sát và nội dung kiểm

tra trong các kỳ sau. Điều này cho thấy sự phối hợp giữa ba nghiệp vụ không chỉ là việc chuyển dữ liệu, thông tin từ nghiệp vụ này sang nghiệp vụ khác, mà là sự kết nối giữa mục tiêu, dữ liệu, quy trình và trách nhiệm.

Quy trình phối hợp giữa giám sát, kiểm tra và chi trả



BHTGVN bảo vệ người gửi tiền theo 2 tuyến: (i) bảo vệ người gửi tiền gián tiếp, (ii) bảo vệ người gửi tiền trực tiếp. Có thể khái quát quy trình phối hợp như sau:

Bảo vệ người gửi tiền gián tiếp: phối hợp giữa giám sát và kiểm tra để phát hiện sớm rủi ro, góp phần hạn chế nguy cơ đổ vỡ của tổ chức tham gia BHTG

Việc phát hiện sớm rủi ro để có phương án xử lý phù hợp (can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt...) là cần thiết, qua đó hạn chế việc tổ chức tham gia BHTG rơi vào tình trạng đổ vỡ hoặc phá sản. Đây là tuyến bảo vệ người gửi tiền gián tiếp.

Việc BHTGVN phát hiện những bất thường, dấu hiệu rủi ro trong hoạt động của tổ chức tham gia BHTG trong quá trình giám sát, đồng thời báo cáo và kiến nghị NHNN xem xét áp dụng biện pháp phù hợp đối với tổ chức tham gia BHTG là công tác cảnh báo sớm rủi ro đối với tổ chức tham gia BHTG. Điều này đặc biệt quan trọng trong lĩnh vực ngân hàng, nơi thời gian phản ứng có ý nghĩa lớn đối với sự ổn định của hệ thống tài chính nói chung, hệ thống ngân hàng nói riêng và tâm lý người gửi tiền.

Đối với nghiệp vụ kiểm tra, theo quy định tại Luật BHTG 2025, BHTGVN thực hiện kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về BHTG của tổ chức tham

gia BHTG và kiểm tra tổ chức tham gia BHTG theo kế hoạch, nội dung do NHNN giao. Do vậy, nếu giám sát cung cấp danh sách các tổ chức tham gia BHTG có dấu hiệu rủi ro về an toàn trong hoạt động hay liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm, thì kiểm tra cần đưa các tổ chức đó vào đối tượng tăng cường kiểm tra. Đối với những dấu hiệu bất thường về tiền gửi được bảo hiểm, kiểm tra giúp xác thực, làm rõ nguyên nhân và mức độ nghiêm trọng của dấu hiệu đó. Kiểm tra giúp phân biệt đâu là sai sót kỹ thuật, đâu là yếu kém trong quản trị, đâu là vi phạm quy định và đâu là dấu hiệu rủi ro có thể ảnh hưởng đến người gửi tiền.

Như vậy, giám sát và kiểm tra có mối quan hệ tương hỗ, thể hiện ở ba điểm. Thứ nhất, giám sát đưa ra cảnh báo, định hướng lựa chọn đối tượng, nội dung và trọng tâm kiểm tra. Thứ hai, kiểm tra xác thực cảnh báo, phát hiện thêm vấn đề mới và củng cố căn cứ kiến nghị, đồng thời phản hồi kết quả để điều chỉnh, hoàn thiện mô hình giám sát, bộ chỉ báo rủi ro và mức độ theo dõi đối với từng tổ chức. Thứ ba, cả kết quả giám sát và kết quả kiểm tra đều có thể trở thành căn cứ để BHTGVN kiến nghị NHNN xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động của tổ chức tham gia BHTG.

Tuyến bảo vệ gián tiếp góp phần hạn chế xảy ra đổ vỡ qua đó bảo vệ người gửi tiền. Tuy nhiên, rủi ro trong hoạt động ngân hàng không thể được loại bỏ hoàn toàn, tuyến bảo vệ người gửi tiền trực tiếp vẫn phải được chuẩn bị sẵn sàng và triển khai hiệu quả.

Bảo vệ người gửi tiền trực tiếp: phối hợp giữa giám sát, kiểm tra và chi trả để trả tiền bảo hiểm nhanh, chính xác và minh bạch

Trong khi tuyến bảo vệ người gửi tiền gián tiếp hướng đến mục tiêu hạn chế đổ vỡ, thì tuyến bảo vệ người gửi tiền trực tiếp hướng đến mục tiêu bảo đảm quyền lợi người gửi tiền khi sự kiện bảo hiểm xảy ra.

Trên thực tế, chi trả nhanh và chính xác phụ thuộc vào rất nhiều công việc được chuẩn bị từ trước: dữ liệu tiền gửi được cập nhật, thông tin khách hàng đầy đủ, tiền gửi đồng chủ sở hữu được ghi nhận rõ ràng, khoản vay để bù trừ được liên kết với người gửi tiền, hệ thống kết xuất được danh sách đúng định dạng, hồ sơ có đủ căn cứ pháp lý để xử lý khiếu nại, v.v.

Thông tư 04/2026/TT-NHNN được ban hành đã tạo cơ sở pháp lý để thực hiện công tác chuẩn bị trước khi chi trả. Theo quy định tại thông tư này, tổ chức

tham gia BHTG có trách nhiệm duy trì, cập nhật 07 mẫu biểu liên quan tới tiền gửi được bảo hiểm và thông tin khác và cung cấp cho BHTGVN để phục vụ công tác kiểm tra, chuẩn bị trả tiền bảo hiểm. Yêu cầu tổ chức tham gia BHTG tự lưu trữ, cập nhật và cung cấp thông tin về tiền gửi được bảo hiểm và các thông tin phục vụ mục đích chi trả không chỉ là nghĩa vụ báo cáo của tổ chức tham gia BHTG đối với BHTGVN. Về bản chất, đó là cơ chế chuẩn bị trước cho chi trả. Khi dữ liệu được tổ chức tham gia BHTG duy trì thường xuyên, BHTGVN không phải bắt đầu từ con số không khi sự kiện bảo hiểm xảy ra. Việc kiểm tra dữ liệu, đối chiếu hồ sơ và lập phương án chi trả có thể được thực hiện trên cơ sở thông tin đã được chuẩn bị, thay vì xử lý bị động trong thời gian ngắn.

Ở tuyến bảo vệ trực tiếp này, vai trò của giám sát là nhận diện những tổ chức có nguy cơ đổ vỡ, cần được chú ý về khả năng sẵn sàng chi trả, chất lượng dữ liệu theo yêu cầu của BHTGVN. Nếu dữ liệu tiền gửi thiếu nhất quán, thông tin khách hàng không đầy đủ, hay việc cung cấp báo cáo thường xuyên chậm hoặc sai, thì khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, quyền lợi người gửi tiền sẽ bị ảnh hưởng.

Kiểm tra trong tuyến bảo vệ trực tiếp vì vậy cần được thiết kế như một hoạt động kiểm định mức độ sẵn sàng chi trả. Đây chính là nghiệp vụ xác nhận hệ thống mà Tổng công ty BHTG Nhật Bản đã triển khai thành công. Tổ chức tham gia BHTG phải có khả năng cung cấp ngay lập tức và chính xác các báo cáo về người gửi tiền và tiền gửi được bảo hiểm theo yêu cầu. Để đảm bảo điều này, nội dung kiểm tra cần đi sâu vào các câu hỏi: nếu phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức này



có thể ngay lập tức cung cấp danh sách người gửi tiền chính xác không; có thể xác định số tiền gửi được bảo hiểm không; có thể xử lý trường hợp đồng chủ sở hữu, người gửi tiền có khoản vay, khoản vay chung hoặc hồ sơ pháp lý phức tạp không; có thể phối hợp với BHTGVN trong thời hạn yêu cầu không,... Mỗi sai sót phát hiện trong kiểm tra như vậy đều là một bước giảm rủi ro cho quá trình chi trả sau này.

Đối với mỗi cuộc kiểm tra, cần đặc biệt chú trọng khâu “khắc phục sai sót và chuẩn hóa dữ liệu, quy trình” sau kiểm tra. Nếu kiểm tra phát hiện sai sót nhưng việc khắc phục không được theo dõi chặt chẽ, thì khi sự kiện bảo hiểm xảy ra, sai lệch đó vẫn còn và trở thành điểm nghẽn. Do đó, kiểm tra chỉ có ý nghĩa đầy đủ khi kết quả kiểm tra được chuyển thành yêu cầu chỉnh sửa cụ thể, có thời hạn hoàn thành, có cơ chế xác nhận kết quả khắc phục và được cập nhật vào hồ sơ giám sát của tổ chức tham gia BHTG.

Chi trả nhanh và chính xác là kết quả của quy trình bảo vệ người gửi tiền đã được chuẩn bị từ trước. Nếu chuỗi trước đó vận

hành tốt, chi trả sẽ diễn ra trật tự, minh bạch và có khả năng củng cố niềm tin của người gửi tiền. Nếu chuỗi trước đó đứt gãy, dù có đủ nguồn tài chính đáp ứng yêu cầu chi trả thì công tác chi trả cũng có thể bị chậm do vướng dữ liệu, hồ sơ, khiếu nại v.v. Sau khi chi trả, những sai sót, khiếu nại trong quá trình chi trả cần được phản hồi lại để hoàn thiện nghiệp vụ giám sát, kiểm tra cho chu kỳ chi trả sau.

Trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG

Để quy trình bảo vệ người gửi tiền đạt được hiệu quả thực chất, sự phối hợp tích cực và có trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG theo quy định tại Luật BHTG 2025 và Thông tư 04/2026/TT-NHNN có ý nghĩa quyết định. Cụ thể:

Tổ chức tham gia BHTG không được có hành vi gian lận, giả mạo hồ sơ, tài liệu, dữ liệu, giấy tờ về BHTG.

Tổ chức tham gia BHTG cần tự xây dựng, duy trì, cập nhật 07 mẫu biểu báo cáo theo quy định tại Phụ lục 01 đính kèm Thông tư 04/2026/TT-NHNN, gồm: (1) Sao

kê tiền gửi bằng đồng Việt Nam (Mẫu 01/MBDT), (2) Thông tin tài khoản tiết kiệm bắt buộc của tổ chức tài chính vi mô (Mẫu 02/MBDT), (3) Sao kê tiền gửi đồng chủ sở hữu (Mẫu 03/MBDT), (4) Sao kê khoản vay (Mẫu 04/MBDT), (5) Sao kê khoản vay chung (Mẫu 05/MBDT), (6) Báo cáo thông tin về người quản lý, người điều hành, ban kiểm soát, cá nhân sở hữu trên 5% vốn điều lệ; cá nhân, người có liên quan của cá nhân đó mà cá nhân, người có liên quan sở hữu trên 5% vốn điều lệ của chính tổ chức tham gia BHTG; Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) của chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Mẫu 06/MBDT), (7) Danh sách người được BHTG, số tiền gửi của người được BHTG, số tiền đề nghị chi trả (Mẫu 07/MBDT). Các mẫu biểu này cần được duy trì dưới các hình thức bản mềm, văn bản và điện tử, và cung cấp đột xuất cho BHTGVN trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu để phục vụ công tác kiểm tra hoặc chuẩn bị trả tiền bảo hiểm.

Đồng thời, tổ chức tham gia BHTG cần cung cấp 06 mẫu biểu báo cáo theo quy định tại Phụ lục 02 đính kèm Thông tư 04/2026/TT-NHNN theo định kỳ tháng hoặc quý cho BHTGVN, gồm: (1) Báo cáo chi tiết tiền gửi được bảo hiểm (Mẫu 01/BHTG), (2) Bảng tính phí BHTG định kỳ (Mẫu 02a/BHTG), (3) Bảng tính phí BHTG trong trường hợp đặc thù (Mẫu 02b/BHTG, 02b1/BHTG, 02b2/BHTG), (4) Bảng kê số dư tiền gửi bằng đồng Việt Nam (Mẫu 02c/BHTG), (5) Bảng kê số dư tiền gửi không được bảo hiểm của cá nhân (Mẫu 02d/BHTG), (6) Báo cáo tổng hợp về việc trả tiền bảo hiểm (Mẫu 03/BHTG). Các mẫu biểu này phục vụ công tác tính, thu phí BHTG và công tác theo

dõi, giám sát về tiền gửi được bảo hiểm. Mặc dù không phục vụ trực tiếp công tác kiểm tra hay chuẩn bị chi trả BHTG, nhưng việc cung cấp các báo cáo này một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời cũng một phần thể hiện năng lực chuẩn bị dữ liệu, khả năng sẵn sàng cho chi trả của tổ chức tham gia BHTG.

Tổ chức tham gia BHTG có trách nhiệm công khai việc tham gia BHTG và phối hợp với BHTGVN tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHTG, từ đó góp phần củng cố niềm tin của người gửi tiền vào hệ thống tổ chức tín dụng.

Trách nhiệm của người gửi tiền

Trong quy trình bảo vệ người gửi tiền không thể thiếu trách nhiệm của người gửi tiền. Theo quy định của Luật BHTG 2025, người gửi tiền (i) không được có hành vi gian lận, giả mạo hồ sơ, tài liệu, dữ liệu, giấy tờ về BHTG, (ii) có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin về tiền gửi theo yêu cầu của tổ chức tham gia BHTG, BHTGVN gửi khi thực hiện thủ tục trả tiền bảo hiểm.

Đề xuất

Đối với BHTGVN

Để bảo vệ tốt người gửi tiền, sự kết nối, phối hợp giữa giám sát, kiểm tra và chi trả về mục tiêu, dữ liệu, quy trình và trách nhiệm nên được nghiên cứu và cụ thể hóa trong các tài liệu hướng dẫn.

Đối với tổ chức tham gia BHTG

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG theo Luật BHTG và thông tư hướng dẫn của NHNN. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng cho việc trả tiền bảo hiểm khi phát sinh nghĩa vụ chi trả. Nghiêm túc thực hiện các chương trình diễn tập chi trả khi

có yêu cầu, rà soát và khắc phục các tồn tại về dữ liệu, quy trình nghiệp vụ.

Tăng cường tuyên truyền chính sách BHTG tới khách hàng, góp phần củng cố niềm tin của người gửi tiền.

Đối với người gửi tiền được bảo hiểm:

Cần chủ động tìm hiểu các quy định về chính sách BHTG, nắm rõ quyền, trách nhiệm và lợi ích hợp pháp của mình khi gửi tiền tại các tổ chức tham gia BHTG thông qua trang mạng xã hội chính thức của BHTGVN.

Khi xuất hiện các thông tin hoặc dấu hiệu bất thường liên quan đến tình hình hoạt động của tổ chức nhận tiền gửi, người gửi tiền cần bình tĩnh tiếp cận thông tin từ các nguồn chính thống, tránh tâm lý hoang mang, rút tiền theo đám đông; đồng thời thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và BHTGVN nhằm bảo đảm tốt nhất quyền lợi của mình./.

MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA BHTGVN TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI

Đặng Văn Tới

Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN

Bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh và ổn định của hệ thống tài chính luôn là mục tiêu xuyên suốt của các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính ở các quốc gia trên thế giới. Với mục tiêu đó, việc phát hiện sớm và xử lý kịp thời các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (BHTG) có vấn đề được coi là nhiệm vụ trọng yếu của các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính mà tổ chức BHTG là một thành viên. Đối với tổ chức BHTG, điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng, vì việc nhận diện đầy đủ tình trạng của tổ chức tham gia BHTG có vấn đề sẽ giúp tổ chức BHTG chủ động các nguồn lực cần thiết để sẵn sàng chi trả cho người gửi tiền hoặc tham gia vào các phương án hỗ trợ, xử lý tổ chức yếu kém theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) là cơ quan có nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, giám sát ngân hàng; xử lý vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trong khi đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) với vai trò là một tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện chính sách BHTG, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD), bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng, cũng được giao nhiệm vụ có tính chất hỗ trợ NHNN thực hiện chức năng quản lý, giám sát đối với các TCTD. Luật BHTG 2012 và Luật BHTG 2025 đều quy định tổ chức BHTG có nhiệm vụ “Tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin về tổ chức tham gia BHTG nhằm phát hiện và kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý kịp thời vi phạm quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, rủi ro gây mất an toàn trong hệ thống TCTD”¹. Trên cơ sở quy định của Luật BHTG 2012, Nghị định 68/2013/NĐ-CP, Thống đốc NHNN đã ban hành Thông tư số 34/2016/TT-NHNN² quy định việc cung cấp thông tin giữa NHNN và BHTGVN - đây là những cơ sở pháp lý để



BHTGVN tổ chức triển khai công tác giám sát đối với các tổ chức tham gia BHTG trong thời gian qua.

Thực hiện quy định của Luật BHTG và các văn bản có liên quan, BHTGVN đã tổ chức triển khai việc giám sát thường xuyên, liên tục đối với 100% tổ chức tham gia BHTG. Tổ chức bộ máy làm công tác giám sát được thiết lập, bao gồm phòng giám sát tại trụ sở chính và phòng giám sát tại các chi nhánh BHTG, có phân công cụ thể nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa trụ sở chính với các chi nhánh trong công tác theo dõi, giám sát tổ chức tham gia BHTG. Hội đồng quản trị BHTGVN

đã ban hành quy chế giám sát đối với tổ chức tham gia BHTG (Quy chế 2283/QĐ-BHTG ngày 29/12/2017, được bổ sung, sửa đổi năm 2019 và 2024); trên cơ sở đó, Tổng giám đốc BHTGVN đã ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết để triển khai thực hiện trong toàn hệ thống. Ban lãnh đạo BHTGVN thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sâu sát, cụ thể đối với hoạt động giám sát. Nguồn lực cho công tác giám sát được bố trí thỏa đáng; các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên được BHTGVN tổ chức nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giám sát.

Với những nỗ lực, cố gắng kể trên, công tác giám sát đối với tổ chức tham gia GBHTG đã đạt được nhiều kết quả, đóng góp tích cực vào sự phát triển của BHTGVN. Trên cơ sở thông tin tiếp nhận từ NHNN và thông tin BHTG thu thập được về tổ chức tham gia BHTG, BHTGVN đã tập trung phân tích, đánh giá các chỉ tiêu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính, tình hình chấp hành quy định của pháp luật về BHTG, về an toàn hoạt động ngân hàng và chấp hành các quy định pháp luật khác có liên quan của hệ thống, nhóm và từng tổ chức tham gia BHTG; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ gửi NHNN về kết quả giám sát các tổ chức tham gia BHTG và kết quả giám sát chuyên sâu đối với các quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề. Thông qua các báo cáo giám sát, BHTGVN đã có nhiều đề xuất, kiến nghị NHNN xem xét xử lý đối với các trường hợp tổ chức tham gia BHTG không đảm bảo các quy định về an toàn hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và lưu ý, cảnh báo đối với các trường hợp tổ chức tham gia BHTG có biến động lớn trong huy động vốn, cho vay hoặc có các khoản mục đầu tư lớn vào lĩnh vực nhiều rủi ro, những đơn vị có tỷ lệ nợ xấu cao, lãi và phí phải thu lớn.... Các báo cáo giám sát của BHTGVN thường xuyên được cải tiến, nâng cao chất lượng và là kênh thông tin quan trọng, góp phần hỗ trợ NHNN thực hiện chức năng quản lý, giám sát đối với các TCTD.

Tuy vậy, công tác giám sát của BHTGVN cũng còn hạn chế, bất cập. Nguồn thông tin phục vụ việc lập các báo cáo giám sát định kỳ của BHTGVN chủ yếu là các thông tin được tiếp nhận từ NHNN theo quy định tại Thông tư 34/2016/TT-NHNN. Trong đó, các chỉ tiêu báo cáo thống kê của tổ chức tham gia BHTG được gửi về Cục Công nghệ thông tin của NHNN, sau đó BHTGVN khai thác qua hệ thống SG4 của NHNN; quá trình tiếp nhận,

tổng hợp dữ liệu, xử lý số liệu sai sót cũng mất khá nhiều thời gian. Vì vậy, các báo cáo giám sát của BHTGVN được hoàn thành và gửi NHNN thường có độ trễ thời gian tương đối dài, làm giảm hiệu quả, ý nghĩa của các phân tích, đánh giá và kiến nghị, đề xuất trong báo cáo.

Bên cạnh đó, một số thông tin quy định tại Thông tư 34/2016/TT-NHNN nhưng BHTGVN chưa được tiếp nhận hoặc có được tiếp nhận nhưng không đầy đủ, không kịp thời. BHTGVN cũng không có thẩm quyền yêu cầu tổ chức tham gia BHTG rà soát, giải trình về số liệu báo cáo, không được tiếp cận, làm việc trực tiếp với tổ chức tham gia BHTG (khi cần thiết) để yêu cầu báo cáo, làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát. Do những yếu tố đó nên báo cáo giám sát của BHTGVN chủ yếu mới đánh giá được việc tuân thủ các chỉ tiêu về bảo đảm an toàn theo quy định của Luật các TCTD và quy định của NHNN; nội dung giám sát theo rủi ro còn hạn chế. Cụ thể như chưa phân tích được nguyên nhân của những biến động, thay đổi bất thường trong huy động vốn, cho vay, đầu tư, nợ xấu, những biến động về thu nhập, chi phí, lãi dự thu, trích lập dự phòng rủi ro...; chưa đánh giá được các yếu tố liên quan đến quản trị, điều hành, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro của tổ chức tham gia BHTG.

Luật BHTG năm 2025 đã tạo hành lang pháp lý đầy đủ, rõ ràng để BHTGVN nâng cao năng lực tài chính, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Theo quy định của Luật BHTG 2025, BHTGVN được giao thêm nhiều nhiệm vụ mới, như thực hiện kiểm tra tổ chức tham gia BHTG theo kế hoạch, nội dung do NHNN giao; tham gia xử lý TCTD được can thiệp sớm, được kiểm soát đặc biệt hoặc tham gia xử

lý sự cố, khủng hoảng trong hoạt động của TCTD theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Đây đều là những nhiệm vụ khó, phức tạp, đòi hỏi toàn hệ thống BHTGVN phải có sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đồng thời BHTGVN phải đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động nghiệp vụ; chủ động chuẩn bị nguồn lực tài chính, nhân sự, xây dựng các phương án, kế hoạch để sẵn sàng triển khai khi nhiệm vụ phát sinh. Như vậy, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát là yêu cầu tất yếu để góp phần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của BHTGVN trong giai đoạn mới.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát của BHTGVN trong thời gian tới, xin đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, BHTGVN cần đề xuất, kiến nghị NHNN cho phép BHTGVN được kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung của NHNN để khai thác đầy đủ, kịp thời hơn các thông tin liên quan đến tổ chức tham gia BHTG nhằm phục vụ việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN. Hiện nay, Ngân hàng Thế giới đang hỗ trợ NHNN triển khai những bước ban đầu để xây dựng lộ trình ứng dụng công nghệ trong giám sát ngân hàng (SupTech); trong tương lai gần, hệ thống giám sát của NHNN có khả năng tự động thu thập báo cáo và tích hợp dữ liệu, tự động phân tích rủi ro, cảnh báo sớm theo thời gian thực. Khi đó, nếu được kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung của NHNN, BHTGVN có thể nắm bắt tức thời thông tin về tình hình của tổ chức tham gia BHTG.

Hai là, khẩn trương rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống phân mềm hiện tại của BHTGVN để có kế hoạch nâng cấp hoặc xây dựng mới, đảm bảo hệ thống có khả năng tiếp nhận và xử lý nhanh chóng, chính xác các thông tin, dữ liệu mà

(Xem tiếp trang 14)

CHUẨN HÓA DỮ LIỆU VÀ HIỆN ĐẠI HÓA CÔNG NGHỆ - ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT ĐỂ THỰC THI HIỆU QUẢ CƠ CHẾ CHI TRẢ TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Nguyễn Thị Hiền

Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN

Dữ liệu và công nghệ - nền tảng mới của năng lực bảo vệ người gửi tiền

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số đang làm thay đổi sâu sắc phương thức vận hành của hệ thống tài chính - ngân hàng. Các giao dịch được thực hiện gần như tức thời, dòng tiền dịch chuyển với tốc độ ngày càng nhanh và thông tin lan truyền theo thời gian thực. Những thay đổi này không chỉ tạo ra cơ hội nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn đặt ra những yêu cầu mới đối với các cơ chế bảo vệ người gửi tiền và bảo đảm an toàn hệ thống tài chính.

Trong bối cảnh đó, Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2025 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để nâng cao hiệu quả bảo vệ người gửi tiền, đồng thời tăng cường vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) trong Mạng an toàn tài chính quốc gia. Một trong những nội dung đáng chú ý là việc hoàn thiện cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt nhằm hỗ trợ tốt hơn quá trình xử lý tổ chức tín dụng yếu kém, hạn chế tác động tiêu cực đến người gửi tiền và góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống ngân hàng.

Tuy nhiên, thực tiễn quốc tế cho thấy hiệu quả của cơ chế bảo vệ người gửi tiền không chỉ phụ thuộc vào việc có quy định pháp lý phù hợp hay không, mà còn phụ thuộc rất lớn vào khả năng tổ chức thực hiện trên thực tế. Trong nhiều trường hợp, yếu tố quyết



định thành công không nằm ở nội dung chính sách mà nằm ở tốc độ và chất lượng triển khai chính sách.

Đối với cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt, yêu cầu đó càng trở nên rõ nét hơn. Trong môi trường tài chính số, khi thông tin có thể lan truyền chỉ trong vài giờ và các giao dịch ngân hàng được thực hiện với tốc độ rất cao, việc xác định nhanh chóng, chính xác quyền lợi của người gửi tiền có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Điều này đặt ra yêu cầu mới đối với năng lực dữ liệu và công nghệ của tổ chức BHTG.

Có thể nói, trong môi trường tài chính số, khoảng cách giữa quy định của pháp luật và hiệu quả bảo vệ người gửi tiền trên thực tế ngày càng được quyết định bởi năng lực dữ liệu và công nghệ. Chính vì vậy, chuẩn hóa dữ liệu và hiện đại hóa công nghệ không chỉ

là yêu cầu của quá trình chuyển đổi số mà đang trở thành điều kiện tiên quyết để thực thi hiệu quả cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt.

Thách thức đối với việc triển khai cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt

Về bản chất, cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt được thiết kế nhằm bảo vệ người gửi tiền trong những tình huống phát sinh rủi ro đối với tổ chức tín dụng, đồng thời hỗ trợ quá trình xử lý tổ chức tín dụng yếu kém theo hướng giảm thiểu tác động đối với hệ thống tài chính.

So với hoạt động chi trả BHTG theo quy trình thông thường, chi trả trong trường hợp đặc biệt đặt ra những yêu cầu cao hơn đáng kể về thời gian, độ chính xác và khả năng phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

Trong các tình huống này, khối lượng dữ liệu cần xử lý thường rất lớn, bao gồm thông tin về khách hàng, tài khoản tiền gửi, các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính liên quan cũng như các dữ liệu phục vụ đối chiếu, xác minh. Trong khi đó, thời gian dành cho việc xử lý thường rất hạn chế bởi yêu cầu ổn định tâm lý thị trường và bảo vệ niềm tin của người gửi tiền.

Một thách thức khác là tính phức tạp của dữ liệu khách hàng. Trên thực tế, một khách hàng có thể sở hữu nhiều tài khoản tiền gửi khác nhau tại cùng một tổ chức tín dụng; có thể tồn tại các tài khoản đồng sở hữu, tài khoản ủy quyền hoặc các nghĩa vụ tài chính cần được đối chiếu trước khi xác định quyền lợi được bảo hiểm. Việc xử lý khối lượng thông tin lớn trong thời gian ngắn đòi hỏi dữ liệu phải đầy đủ, chính xác và có khả năng khai thác tức thời.

Trong bối cảnh đó, thách thức lớn nhất của cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt không chỉ nằm ở nguồn lực tài chính mà còn nằm ở khả năng tiếp cận, xử lý và khai thác dữ liệu trong thời gian rất ngắn. Đây cũng là lý do nhiều tổ chức BHTG trên thế giới đang đặt trọng tâm vào việc chuẩn hóa dữ liệu và hiện đại hóa hạ tầng công nghệ như một nội dung cốt lõi trong chiến lược phát triển.

Chuẩn hóa dữ liệu - điều kiện tiên quyết của năng lực chi trả

Dữ liệu là nền tảng của mọi hoạt động BHTG. Chất lượng dữ liệu không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả quản trị mà còn quyết định trực tiếp tốc độ và độ chính xác của quá trình triển khai các nghiệp vụ liên quan đến người gửi tiền.

Trong điều kiện bình thường, dữ liệu không đồng bộ có thể làm gia tăng chi phí vận hành hoặc kéo dài thời gian xử lý nghiệp vụ.

Tuy nhiên, trong trường hợp đặc biệt, những hạn chế đó có thể ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng triển khai cơ chế chi trả.

Thực tế cho thấy dữ liệu tại các tổ chức tín dụng hiện nay được hình thành từ nhiều hệ thống khác nhau với các tiêu chuẩn kỹ thuật và phương thức quản lý riêng. Sự khác biệt về cấu trúc dữ liệu, cách thức định danh khách hàng hoặc phương pháp quản lý tài khoản có thể gây khó khăn cho quá trình tổng hợp và xử lý thông tin.

Do đó, chuẩn hóa dữ liệu cần được xem là điều kiện tiên quyết để nâng cao năng lực chi trả trong trường hợp đặc biệt. Khi dữ liệu được chuẩn hóa, việc xác định người gửi tiền, đối chiếu thông tin và tính toán nghĩa vụ chi trả có thể được thực hiện nhanh chóng, chính xác và minh bạch hơn.

Một trong những hướng tiếp cận đang được nhiều tổ chức BHTG áp dụng là xây dựng mô hình Hồ sơ khách hàng hợp nhất (Single Customer View - SCV). Mô hình này cho phép tập hợp toàn bộ thông tin liên quan đến khách hàng trên cơ sở định danh thống nhất, qua đó giúp rút ngắn đáng kể thời gian xử lý và giảm thiểu sai sót trong quá trình xác định quyền lợi của người gửi tiền.

Tuy nhiên, giá trị của chuẩn hóa dữ liệu không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ chi trả. Dữ liệu được chuẩn hóa còn tạo nền tảng cho việc nâng cao chất lượng giám sát, tăng cường khả năng phân tích, cảnh báo sớm rủi ro và hỗ trợ quá trình ra quyết định. Đây là bước chuyển quan trọng từ quản lý dữ liệu sang quản trị dữ liệu - xu hướng đang được nhiều tổ chức tài chính trên thế giới theo đuổi.

Công nghệ là công cụ hiện thực hóa năng lực chi trả nhanh

Nếu dữ liệu là nền tảng thì công nghệ chính là công cụ để chuyển hóa dữ liệu thành năng lực thực thi trên thực tế.

Trong điều kiện hiện nay, yêu cầu đối với hệ thống công nghệ của tổ chức BHTG không còn dừng lại ở việc phục vụ tác nghiệp nội bộ mà phải hướng tới khả năng xử lý khối lượng dữ liệu lớn, hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng và bảo đảm tính liên tục trong vận hành.

Xu hướng phát triển của các tổ chức BHTG trên thế giới cho thấy việc xây dựng kho dữ liệu tập trung, tăng cường kết nối điện tử với các tổ chức tham gia BHTG, ứng dụng các nền tảng điện toán hiện đại và đẩy mạnh tự động hóa quy trình đang trở thành yêu cầu phổ biến.

Đối với BHTGVN, việc tiếp tục đầu tư hiện đại hóa hạ tầng công nghệ sẽ góp phần nâng cao năng lực xử lý dữ liệu, giảm sự phụ thuộc vào các quy trình thủ công và tăng cường tính sẵn sàng của hệ thống trong các tình huống phát sinh yêu cầu chi trả.

Đặc biệt, các giải pháp như kho dữ liệu tập trung, kết nối dữ liệu theo thời gian thực, công nghệ phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo hay các mô hình chi trả điện tử đang mở ra khả năng rút ngắn đáng kể thời gian xử lý, nâng cao tính chính xác và minh bạch trong quá trình thực hiện cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt.

Điều quan trọng cần nhấn mạnh là công nghệ không phải là mục tiêu tự thân. Giá trị cốt lõi của công nghệ nằm ở khả năng giúp tổ chức thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao. Đối với cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt, điều đó có nghĩa là nhanh hơn, chính xác hơn, minh bạch hơn và an toàn hơn.

Từ hiện đại hóa công nghệ đến nâng cao năng lực thực thi chính sách

Xét đến cùng, mục tiêu của chuẩn hóa dữ liệu và hiện đại hóa công nghệ không phải là sở hữu những hệ thống hiện đại hơn mà là nâng cao năng lực thực thi chính sách. Trong môi trường tài chính số, hiệu quả của một cơ chế bảo vệ người gửi tiền không chỉ được đánh giá thông qua nội dung quy định pháp luật mà còn thông qua khả năng triển khai các quy định đó trên thực tế. Khoảng cách giữa chính sách và kết quả thực hiện ngày càng phụ thuộc vào chất lượng dữ liệu và mức độ hiện đại của hạ tầng công nghệ.

Đối với BHTGVN, chuẩn hóa dữ liệu và hiện đại hóa công nghệ vì vậy cần được nhìn nhận như một nội dung quan trọng trong chiến lược nâng cao năng lực thực thi cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt. Đây không chỉ là yêu cầu của chuyển đổi số mà còn là điều kiện để bảo đảm các cơ chế bảo vệ người gửi tiền có thể vận hành hiệu quả khi cần thiết.

Đồng thời, quá trình này cũng góp phần nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường khả năng giám sát, hỗ trợ nhận diện sớm rủi ro và nâng cao khả năng chống chịu của hệ thống tài chính trước các biến động trong tương lai.

Chuyển đổi số đang làm thay đổi sâu sắc phương thức vận hành

của hệ thống tài chính - ngân hàng. Trong bối cảnh đó, hiệu quả của cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt ngày càng phụ thuộc vào chất lượng dữ liệu và năng lực công nghệ của tổ chức BHTG.

Đối với BHTGVN, chuẩn hóa dữ liệu và hiện đại hóa công nghệ vì vậy cần được nhìn nhận không chỉ như một yêu cầu của chuyển đổi số mà là một nội dung quan trọng trong chiến lược nâng cao năng lực thực thi cơ chế chi trả trong trường hợp đặc biệt. Đây chính là nền tảng để bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, củng cố niềm tin công chúng và góp phần giữ vững an toàn hệ thống tài chính trong giai đoạn phát triển mới./

MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, ..

(Tiếp trang 11)

BHTGVN được tiếp nhận từ NHNN và các tổ chức tham gia GBHTG theo các thông tư, quyết định mới của NHNN (Thông tư 01/2026/TT-NHNN, Thông tư 04/2026/TT-NHNN, Quyết định 3130/QĐ-NHNN ngày 11/9/2025³...). Cơ sở dữ liệu của BHTG cũng cần được chuẩn hóa, tích hợp để đáp ứng yêu cầu của các hoạt động nghiệp vụ, trong đó có nghiệp vụ giám sát.

Ba là, tiếp tục có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các đơn vị mà BHTGVN đã ký kết quy chế phối hợp, văn bản hợp tác, thỏa thuận (NHNN chi nhánh khu vực, Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia, Ngân hàng Hợp tác xã...) để các đơn vị này chia sẻ, cung cấp cho BHTGVN các thông tin hữu ích liên

quan đến tình hình hoạt động của tổ chức tham gia BHTG⁴.

Bốn là, về nội dung, phương pháp giám sát: Hiện BHTGVN đang nghiên cứu việc ứng dụng các mô hình định lượng (cảnh báo sớm, stress test) trong giám sát tổ chức tham gia BHTG, đây là những mô hình có thể hỗ trợ tốt cho việc phát hiện, cảnh báo sớm rủi ro, cảnh sớm đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, thử nghiệm để chính thức đưa vào ứng dụng các mô hình này. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu bổ sung một số nội dung như: Về phân nhóm đối tượng giám sát, cần nghiên cứu tách riêng nhóm các ngân hàng có tầm quan trọng hệ thống để có tiêu chí giám sát, ngưỡng cảnh báo phù hợp với vai trò ảnh hưởng của

nhóm này đối với sự ổn định của hệ thống; Về tiêu chí giám sát đối với tổ chức tham gia BHTG, bên cạnh các tiêu chí đang giám sát (CAEL), có thể nghiên cứu bổ sung một số tiêu chí dưới góc nhìn của tổ chức BHTG, như tỷ lệ tiền gửi được bảo hiểm, tỷ lệ người gửi tiền có số dư lớn⁵ ...

Năm là, tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giám sát, trong đó chú trọng các khóa đào tạo chuyên sâu về phân tích tài chính, quản trị rủi ro, công nghệ số và các chuẩn mực quốc tế trong giám sát ngân hàng./

1. Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025 thay cụm từ “hệ thống ngân hàng” bằng cụm từ “hệ thống tổ chức tín dụng”.

2. Đã được thay thế bởi Thông tư 01/2026/TT-NHNN ngày 16/3/2026.

3. Quyết định 3130/QĐ-NHNN quy định danh mục thông tin, báo cáo cung cấp cho Hệ thống

thông tin phục vụ công tác giám sát QTDND và tổ chức tài chính vi mô.

4. Chẳng hạn, thông tin qua đường dây nóng giữa NHNN khu vực với UBND cấp xã, công an xã về những dấu hiệu vi phạm pháp luật, dấu hiệu bất thường khác liên quan đến QTDND trên địa bàn, là những thông tin rất hữu ích đối với

công tác giám sát của BHTGVN.

5. Tỷ lệ người gửi tiền có số dư lớn phản ánh mức độ phụ thuộc của tổ chức TGBHTG vào một số ít khách hàng lớn, đồng thời có ảnh hưởng đến Quỹ dự phòng nghiệp vụ của BHTG trong trường hợp phát sinh nghĩa vụ chi trả.

Công khai, minh bạch thông tin về BHTG: CÙNG CỐ NIỀM TIN CÔNG CHÚNG VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC THAM GIA BẢO HIỂM TIỀN GỬI

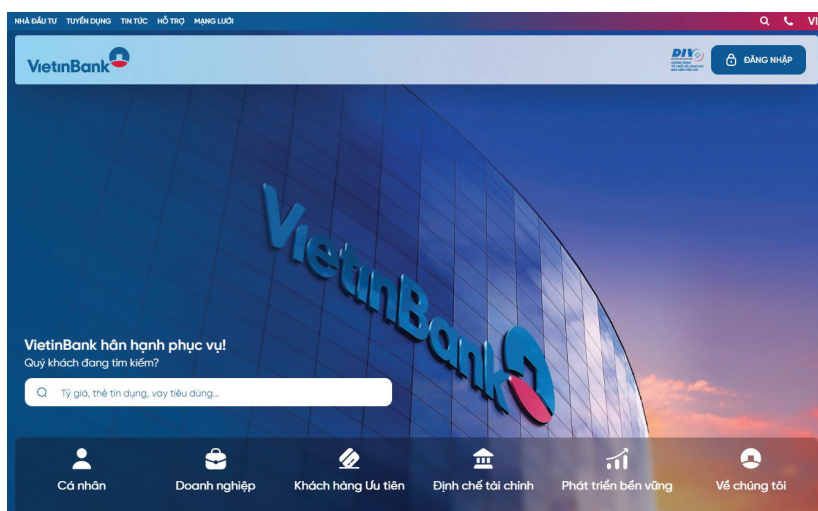
Nguyễn Linh Nam
Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Công khai, minh bạch thông tin về bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là một yêu cầu quan trọng trong quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và nâng cao hiệu quả thực thi chính sách BHTG. Đối với người gửi tiền, thông tin rõ ràng, chính xác giúp nhận diện đúng tổ chức tham gia BHTG, hiểu đúng phạm vi được bảo vệ và tránh nhầm lẫn giữa tiền gửi được bảo hiểm với các sản phẩm tài chính khác. Đối với tổ chức tham gia BHTG, công khai thông tin là trách nhiệm pháp lý, đồng thời thể hiện nghĩa vụ minh bạch trong quan hệ với người gửi tiền.

Trong bối cảnh Luật BHTG năm 2025 đã có hiệu lực, việc BHTGVN ban hành Quy chế cấp, thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG là bước cụ thể hóa cần thiết. Quy chế góp phần thống nhất cách thức công khai thông tin, phù hợp hơn với thực tiễn hoạt động ngân hàng, nhất là khi giao dịch tiền gửi không chỉ diễn ra tại quầy mà ngày càng mở rộng trên môi trường số.

Kinh nghiệm quốc tế: công khai, minh bạch thông tin gắn với trách nhiệm của tổ chức nhận tiền gửi

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, công khai thông tin về BHTG là một nội dung quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả chính sách bảo vệ người gửi tiền. Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của Hiệp hội BHTG quốc tế IADI (2025) nhấn mạnh: nhằm bảo vệ người gửi tiền và góp phần ổn định tài chính, công chúng cần được cung cấp thông tin thường xuyên về lợi ích và giới hạn của BHTG. Nội dung thông tin không chỉ bao gồm sự tồn tại của chính sách BHTG, mà còn phải làm rõ loại tiền gửi nào được bảo hiểm, loại nào không được bảo hiểm;



tổ chức tham gia BHTG và cách thức nhận diện các tổ chức này; hạn mức bảo hiểm; cũng như quy trình chi trả khi phát sinh nghĩa vụ bảo hiểm.

Một điểm đáng chú ý trong thông lệ quốc tế là trách nhiệm cung cấp thông tin không chỉ đặt ra đối với tổ chức BHTG, mà còn được mở rộng tới các tổ chức nhận tiền gửi được bảo hiểm. IADI khuyến nghị cần có quy định pháp luật yêu cầu các tổ chức nhận tiền gửi được bảo hiểm cung cấp thông tin chính xác về BHTG theo định dạng, ngôn ngữ hoặc hướng dẫn của tổ chức BHTG. Nếu thông tin tại các tổ chức tín dụng không

thống nhất hoặc không đầy đủ, người gửi tiền có thể hiểu sai về phạm vi bảo vệ của chính sách BHTG.

Nhiều quốc gia đã cụ thể hóa yêu cầu này trong quy định và thực tiễn triển khai. Tại Phần Lan, ngoài trách nhiệm cung cấp thông tin về hạn mức bảo hiểm, các tổ chức tham gia BHTG còn có trách nhiệm thông báo cho người gửi tiền về chính sách BHTG và các sản phẩm tài chính được bảo hiểm.

Tại Argentina, các tổ chức tham gia BHTG phải cung cấp cho người gửi tiền văn bản đầy đủ về

khuôn khổ pháp lý của chính sách BHTG. Kinh nghiệm này cho thấy việc công khai thông tin không nên chỉ dừng ở thông điệp ngắn gọn hoặc biểu tượng nhận diện, mà cần có tài liệu chính thức để người gửi tiền có thể tham khảo khi cần.

Tại Malaysia, quy định về cung cấp thông tin BHTG yêu cầu tổ chức tham gia BHTG cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin về cơ chế bảo vệ của BHTG.

Bên cạnh yêu cầu về trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG, nhiều nước cũng chú trọng đa dạng hóa kênh truyền thông để tăng khả năng tiếp cận của công chúng. Philippines thành lập Trung tâm hỗ trợ cộng đồng và sử dụng mạng xã hội để mở rộng khả năng tiếp cận thông tin của người gửi tiền. Malaysia triển khai truyền thông về BHTG qua nhiều kênh như truyền thanh, báo in, quảng cáo điện tử và phối hợp với các tổ chức tham gia BHTG. Đài Loan cũng sử dụng cách tiếp cận đa kênh, kết hợp truyền thông thông qua tổ chức tham gia BHTG, truyền hình, Internet, phương tiện công cộng, phát thanh, báo in và các sự kiện xã hội. Các kinh nghiệm này cho thấy, để chính sách BHTG được nhận diện đầy đủ, thông tin cần được đưa đến công chúng qua những kênh phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin của từng nhóm đối tượng, đồng thời phải duy trì tính thống nhất về nội dung.

Từ các kinh nghiệm trên, có thể rút ra một số khuyến nghị có giá trị tham khảo đối với việc công khai thông tin về BHTG. Trước hết, cần xác định rõ tổ chức tham gia BHTG là kênh truyền thông chính sách trực tiếp và thường xuyên.

Thứ hai, thông tin công khai phải giúp người gửi tiền phân biệt rõ tiền gửi được bảo hiểm với các sản phẩm tài chính không thuộc phạm vi BHTG.

Thứ ba, cần đa dạng hóa kênh công khai và truyền thông, nhưng phải bảo đảm thống nhất về thông điệp.

Thứ tư, công khai thông tin cần đi đôi với cơ chế theo dõi, đánh giá hiệu quả. Đây là nội dung cần thiết để bảo đảm việc công khai không dừng ở yêu cầu hình thức, mà thực sự giúp người gửi tiền hiểu đúng chính sách, nhận diện đúng tổ chức tham gia BHTG và biết cách bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

Nhìn chung, kinh nghiệm quốc tế cho thấy công khai thông tin về BHTG cần được thực hiện theo hướng có quy định rõ, có trách nhiệm cụ thể, có kênh tiếp cận

phù hợp và có cơ chế kiểm chứng. Trong đó, tổ chức tham gia BHTG giữ vai trò quan trọng vì là đầu mối trực tiếp tiếp xúc với người gửi tiền.

Thực trạng tại Việt Nam và yêu cầu nhận diện đúng chính sách

Tại Việt Nam, BHTG là chính sách công nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng. Qua quá trình triển khai, chính sách BHTG ngày càng được hoàn thiện về pháp lý, triển khai thực hiện và truyền thông tới công chúng. Tuy nhiên, trong thực tiễn, việc nhận diện đầy đủ về tổ chức tham gia BHTG, phạm vi tiền gửi được bảo hiểm và phạm vi bảo hiểm vẫn là vấn đề cần tiếp tục được quan tâm.

Ngân hàng thương mại là loại hình tổ chức nhận tiền gửi quen thuộc nhất đối với phần lớn người dân, có mạng lưới rộng và mức độ hiện diện cao. Tuy nhiên, hệ thống các tổ chức tham gia BHTG còn bao gồm những loại hình khác như quỹ tín dụng nhân dân, ngân hàng hợp tác xã, tổ chức tài chính vi mô và chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định pháp luật. Nếu thông tin công khai không thống nhất, dễ nhận biết, người gửi tiền có thể chưa nhận diện đầy đủ quyền lợi bảo hiểm gắn với khoản tiền gửi của mình tại các loại hình tổ chức này.

Bên cạnh đó, thị trường tài chính ngày càng đa dạng về sản phẩm và kênh phân phối. Người dân có thể tiếp cận tiền gửi tiết kiệm, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm đầu tư và các dịch vụ tài chính khác thông qua cùng một điểm giao dịch hoặc cùng một nền tảng số. Trong điều kiện đó, ranh giới giữa tiền gửi được bảo hiểm và sản phẩm tài chính không thuộc phạm vi BHTG có thể bị hiểu không đầy đủ nếu thiếu thông tin rõ ràng. Đây là vấn đề cần được xử lý bằng cả truyền thông chính sách và trách nhiệm cung cấp thông tin của tổ chức tham gia BHTG.

Hình thức công khai thông tin trước đây, chủ yếu thông qua việc niêm yết Chứng nhận tham gia BHTG tại điểm giao dịch, có ý nghĩa nhất định trong giai đoạn giao dịch trực tiếp là phổ biến. Tuy nhiên, khi hoạt động ngân hàng chuyển mạnh sang môi trường số, cách thức công khai thông tin về BHTG cần được điều chỉnh tương ứng. Người gửi tiền cần có khả năng tiếp cận thông tin về BHTG không chỉ tại quầy, mà cả trên các kênh giao dịch điện tử thường xuyên.

Từ thực tiễn đó, yêu cầu đặt ra là công khai thông tin về BHTG phải phục vụ trực tiếp mục tiêu giúp người gửi tiền nhận diện đúng tổ chức tham gia BHTG và hiểu đúng phạm vi bảo vệ của chính sách trong môi trường giao dịch số hóa.

Quy chế mới về cấp, thu hồi Chứng nhận và công khai việc tham gia BHTG

Quy chế cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG được BHTGVN ban hành ngày 23/4/2026 tạo cơ sở để thống nhất quy trình, thủ tục và trách nhiệm của các bên liên quan.

Một điểm mới đáng chú ý của Quy chế là chuyển từ cách tiếp cận chủ yếu dựa trên niêm yết bản sao Chứng nhận sang công khai việc tham gia BHTG thông qua Biểu tượng tham gia BHTG.

Theo Quy chế, Biểu tượng tham gia BHTG là dấu hiệu nhận diện tổ chức đã tham gia BHTG do BHTGVN phát hành, gồm các nội dung do BHTGVN quy định và được sử dụng để công khai việc tham gia BHTG. Việc sử dụng thống nhất Biểu tượng giúp người gửi tiền dễ dàng nhận diện tổ chức tham gia BHTG và tiếp cận thông tin chính sách trực quan hơn.

Điều 8 Quy chế quy định BHTGVN công khai danh sách các tổ chức tham gia BHTG và mẫu Biểu tượng tham gia BHTG trên trang thông tin điện tử của BHTGVN, qua đó tạo thêm kênh tra cứu chính thức để người gửi tiền đối chiếu thông tin khi cần thiết.

Đối với tổ chức tham gia BHTG, Điều 9 Quy chế quy định việc công khai Biểu tượng theo bốn nhóm hình thức: tại tất cả các điểm giao dịch có nhận tiền gửi ở vị trí dễ nhận biết, thuận tiện quan sát; trên trang thông tin điện tử của tổ chức tham gia BHTG (nếu có); trên phần mềm ứng dụng Mobile Banking của tổ chức tham gia BHTG (nếu có); và trên màn hình đăng nhập của máy giao dịch tự động (nếu có).

Trên trang thông tin điện tử, Biểu tượng tham gia BHTG được hiển thị tại trang chủ, gắn đường dẫn liên kết đến trang thông tin điện tử của BHTGVN để người gửi tiền thuận tiện truy cập thông tin chính thức. Trên ứng dụng Mobile Banking và máy giao dịch tự động, Biểu tượng được hiển thị trên màn hình đăng nhập nhằm tăng khả năng nhận diện ngay từ thời điểm bắt đầu giao dịch.

Trong thực tế, nhiều tổ chức tín dụng đã đẩy mạnh giao dịch trên nền tảng số, làm gia tăng nhu cầu hiển thị thông tin BHTG ngay trên các kênh giao dịch điện

tử. Việc công khai Biểu tượng tham gia BHTG trên các nền tảng này góp phần giúp người gửi tiền nhận biết nhanh tổ chức đã tham gia BHTG và được bảo vệ theo chính sách BHTG.

Bên cạnh yêu cầu về vị trí hiển thị, Quy chế cũng quy định việc công khai Biểu tượng tham gia BHTG phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ nhận biết và không gây hiểu nhầm cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin. Tổ chức tham gia BHTG có trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo quản Chứng nhận tham gia BHTG, Biểu tượng tham gia BHTG theo quy định; tránh mất mát, hư hỏng, không tự ý sửa đổi hoặc sử dụng sai mục đích.

Ngoài các hình thức công khai bắt buộc, tổ chức tham gia BHTG có thể chủ động công khai việc tham gia BHTG theo các hình thức khác phù hợp với hoạt động của đơn vị trên cơ sở sử dụng Biểu tượng theo đúng nội dung, thiết kế do BHTGVN quy định hoặc theo hướng dẫn, cung cấp của BHTGVN.



Biểu tượng tham gia BHTG do BHTGVN phát hành để sử dụng trên website và ứng dụng mobile banking

Để tạo điều kiện cho các tổ chức tham gia BHTG chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật và kế hoạch triển khai, Quy chế quy định lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn.

Cụ thể, từ ngày 1/5/2026, các tổ chức tham gia BHTG thực hiện công khai Biểu tượng tại các điểm giao dịch nhận tiền gửi và trên trang thông tin điện tử của tổ chức tham gia BHTG (nếu có).

Đối với ứng dụng mobile banking và màn hình đăng nhập của máy giao dịch tự động, thời hạn hoàn thành chậm nhất là ngày 31/12/2026.

Để thực hiện công khai theo quy định, tổ chức tham

gia BHTG thực hiện đăng ký nhận Biểu tượng tham gia BHTG theo Mẫu số 01 ban hành kèm Quy chế.

Điều này đòi hỏi các tổ chức tham gia BHTG cần chủ động rà soát hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống nhận diện và kế hoạch triển khai trên toàn hệ thống nhằm bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất và đúng quy định. Bên cạnh đó, Quy chế còn góp phần làm rõ trách nhiệm của BHTGVN và tổ chức tham gia BHTG. BHTGVN có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về công khai việc tham gia BHTG; đồng thời quy định nội dung, mẫu Chứng nhận và Biểu tượng tham gia BHTG. Tổ chức tham gia BHTG có trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo quản Chứng nhận và Biểu tượng đúng quy định; không tự ý sửa đổi, sử dụng sai mục đích hoặc công khai thông tin theo cách có thể gây hiểu nhầm cho người gửi tiền.

Như vậy, Quy chế không chỉ là văn bản quy định về thủ tục cấp và thu hồi Chứng nhận. Ở góc độ chính sách, Quy chế còn tạo cơ sở để chuẩn hóa việc công khai thông tin về BHTG, nâng cao trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG và tăng cường tính minh bạch trong quan hệ giữa tổ chức nhận tiền gửi với người gửi tiền.

Bài học và kỳ vọng trong giai đoạn tới

Từ kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam, có thể rút ra một số vấn đề cần quan tâm trong quá trình triển khai Quy chế.

Trước hết, công khai thông tin về BHTG phải gắn với mục tiêu bảo vệ người gửi tiền. Biểu tượng tham gia BHTG cần được sử dụng đúng ý nghĩa là dấu hiệu nhận diện tổ chức đã tham gia BHTG, không

phải là công cụ quảng bá cho mọi sản phẩm tài chính của tổ chức tín dụng.

Thứ hai, việc công khai cần đi đôi với giải thích chính sách. Khi công khai Biểu tượng tham gia BHTG, các tổ chức tham gia BHTG cần có thông tin hướng dẫn phù hợp để người gửi tiền hiểu rằng BHTG bảo vệ tiền gửi được bảo hiểm theo quy định pháp luật, trong phạm vi và điều kiện nhất định. Điều này đặc biệt cần thiết trong bối cảnh nhiều sản phẩm tài chính được cung cấp qua cùng một kênh giao dịch. Trong bối cảnh thông tin trên môi trường mạng lan truyền nhanh chóng, việc bảo đảm sự thống nhất giữa thông tin công khai trên các nền tảng giao dịch và nội dung tư vấn trực tiếp có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố niềm tin của người gửi tiền, hạn chế thông tin sai lệch và nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách BHTG.

Thứ ba, tổ chức tham gia BHTG cần xem công khai thông tin là trách nhiệm thường xuyên, không chỉ là yêu cầu phải thực hiện khi có kiểm tra hoặc khi phát sinh thay đổi về Chứng nhận. Cán bộ trực tiếp giao dịch với người gửi tiền cần nắm được các nội dung cơ bản của chính sách BHTG để giải thích đúng, nhất là khi người gửi tiền có câu hỏi về phạm vi bảo hiểm, hạn mức chi trả hoặc sự khác nhau giữa tiền gửi và các sản phẩm đầu tư.

Thứ tư, để triển khai hiệu quả các quy định mới, các tổ chức tham gia BHTG cần thường xuyên cập nhật quy định pháp luật, chuẩn hóa nội dung tư vấn và chủ động cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về BHTG tới người gửi tiền.

Thứ năm, BHTGVN cần tiếp tục theo dõi, hướng dẫn và đánh giá

việc thực hiện Quy chế trong toàn hệ thống tổ chức tham gia BHTG. Việc kiểm tra, giám sát không chỉ nhằm phát hiện sai sót trong sử dụng Chứng nhận, Biểu tượng, mà còn nhằm bảo đảm thông tin về BHTG được công khai đúng quy định, thống nhất và có tác dụng thực tế đối với người gửi tiền.

Công khai, minh bạch thông tin về BHTG là yêu cầu phù hợp với quá trình hoàn thiện pháp luật về BHTG và thông lệ quốc tế. Đây là cơ sở để người gửi tiền nhận diện tổ chức tham gia BHTG, hiểu đúng quyền lợi của mình và phân biệt tiền gửi được bảo hiểm với các sản phẩm tài chính khác. Đồng thời, trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG cũng được xác lập cụ thể hơn trong việc cung cấp thông tin và tuân thủ quy định pháp luật.

Việc ban hành Quy chế cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG là bước hoàn thiện cần thiết trong giai đoạn thực thi Luật BHTG năm 2025. Kỳ vọng đặt ra trong thời gian tới là các quy định của Quy chế sẽ được triển khai thống nhất, nghiêm túc và thực chất, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền và củng cố niềm tin công chúng đối với hệ thống ngân hàng./.

Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ BHTG theo quy định mới: YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI BHTGVN TRONG GIAI ĐOẠN SAU LUẬT BHTG NĂM 2025

Lê Hùng Cường
Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) số 111/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua vào ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành vào ngày 1/5/2026. Để triển khai hiệu quả quy định của Luật, yêu cầu đặt ra đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) là cần tập trung rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống quy trình nghiệp vụ, bảo đảm thống nhất với các quy định pháp luật mới và đáp ứng yêu cầu bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền trong bối cảnh tiếp tục cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu và nâng cao an toàn hoạt động ngân hàng.

Luật BHTG năm 2025 tạo cơ sở pháp lý mới cho hoạt động BHTG. Để các quy định của Luật đi vào cuộc sống, bên cạnh việc Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành, BHTGVN cần chủ động rà soát, sửa đổi và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa quy định pháp luật và hoạt động thực tiễn. Trong bối cảnh đó, một trong những yêu cầu mới đặt ra đối với BHTGVN giai đoạn sau khi Luật BHTG năm 2025 có hiệu lực là hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị, điều hành để làm cơ sở triển khai các hoạt động nghiệp vụ. Đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả thực thi chính sách BHTG và nâng cao năng lực hoạt động của BHTGVN.

Các quy định của Luật BHTG năm 2025 không chỉ làm thay đổi một số nội dung về tổ chức và hoạt động mà còn điều chỉnh, tác động trực tiếp đến các hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN. Trước hết, yêu cầu nâng cao hiệu quả bảo vệ người gửi tiền đòi hỏi các quy trình nghiệp vụ phải được rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực



hiện theo hướng lấy người gửi tiền làm trung tâm, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả trong từng quy trình nghiệp vụ, từ quản lý tổ chức tham gia BHTG, thu phí BHTG đến kiểm tra, giám sát và chi trả tiền bảo hiểm khi phát sinh nghĩa vụ. Bên cạnh đó, quá trình cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý TCTD yếu kém và yêu cầu tăng cường vai trò của BHTGVN đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao năng lực quản trị rủi ro và khả năng sẵn sàng tham gia các phương án xử lý TCTD theo quy định của pháp luật. Đồng thời, xu hướng chuyển đổi

số trong lĩnh vực ngân hàng cũng đòi hỏi BHTGVN đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, hiện đại hóa quy trình nghiệp vụ, tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu với Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tham gia BHTG và các cơ quan có liên quan. Điều này giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu thực thi Luật BHTG năm 2025 trong giai đoạn mới.

Từ những yêu cầu đặt ra nêu trên, BHTGVN đã khẩn trương xây dựng Kế hoạch tổng thể, Kế hoạch chi

tiết triển khai Luật BHTG. Việc xây dựng kế hoạch triển khai Luật tạo tiền đề để BHTGVN rà soát, chuẩn bị và phân bổ hợp lý các nguồn lực về tổ chức, nhân sự, tài chính và công nghệ thông tin, qua đó tạo cơ sở để tổ chức triển khai kịp thời các hoạt động nghiệp vụ theo quy định mới của Luật. Các nghiệp vụ chủ yếu như cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, thu phí BHTG, cho vay đặc biệt, chi trả tiền bảo hiểm, kiểm tra tổ chức tham gia BHTG, đầu tư và các hoạt động nghiệp vụ khác theo quy định của Luật cần được triển khai đồng bộ để góp phần bảo đảm hoạt động của BHTGVN được thực hiện thống nhất, hiệu quả, phù hợp với khuôn khổ pháp lý mới, góp phần bảo vệ tốt hơn nữa quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Về nghiệp vụ cấp, thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG

Hội đồng quản trị BHTGVN đã ban hành Quy chế cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG

kèm theo Quyết định số 235/QĐ-BHTG ngày 23 tháng 4 năm 2026; Tổng giám đốc BHTGVN đã ban hành Hướng dẫn số 573/QĐ-BHTG ngày 29 tháng 4 năm 2026 thực hiện Quy chế cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG. Quy chế đã quy định khuôn khổ chung, thống nhất về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG và công khai việc tham gia BHTG. Trên cơ sở đó, Hướng dẫn đã cụ thể hóa phương thức phối hợp, trình tự xử lý hồ sơ và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan, bảo đảm việc áp dụng Quy chế được đồng bộ, thống nhất trên toàn hệ thống. Việc ban hành đồng thời Quy chế và Hướng dẫn không chỉ góp phần chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả quản lý tổ chức tham gia BHTG, bảo đảm tính minh bạch trong việc cấp, thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG, công khai việc tham gia BHTG, mà còn tạo điều kiện để người gửi tiền nhận biết và tiếp cận đầy đủ thông tin về việc tham gia BHTG của các tổ chức nhận tiền gửi.

Về nghiệp vụ quản lý phí BHTG

Tổng giám đốc BHTGVN đã ban hành Hướng dẫn số 574/QĐ-BHTG ngày 29 tháng 4 năm 2026 thực hiện công tác quản lý về phí BHTG tại BHTGVN. Văn bản này để triển khai các nội dung liên quan đến phí BHTG được quy định tại Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung về hoạt động BHTG. Hướng dẫn quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị trong hệ thống BHTGVN, trình tự thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến xác định số phí phải nộp, theo dõi việc nộp phí, hạch toán, đối chiếu và quản lý dữ liệu về phí BHTG, qua đó bảo đảm việc triển khai được thống nhất và đồng bộ trên toàn hệ thống. Việc ban hành Hướng dẫn góp phần chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả quản lý nguồn thu từ phí BHTG, tăng cường tính chính xác, minh bạch trong công tác quản lý phí BHTG.



Về nghiệp vụ cho vay đặc biệt đối với tổ chức tham gia BHTG

BHTGVN đang xây dựng Quy chế cho vay đặc biệt đối với tổ chức tham gia BHTG và văn bản hướng dẫn nhằm triển khai các nội dung liên quan đến việc BHTGVN cho vay đặc biệt quy định tại Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 02/2026/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 35/2025/TT-NHNN quy định về cho vay đặc biệt đối với TCTD. Quy chế dự kiến quy định đầy đủ về nguyên tắc, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục xem xét, quyết định và thực hiện cho vay đặc biệt; trách nhiệm của các đơn vị trong quá trình thẩm định, giải ngân, quản lý khoản vay, giám sát việc sử dụng vốn vay và thu hồi nợ vay. Việc ban hành Quy chế sẽ tạo lập cơ sở pháp lý và quy trình nghiệp vụ thống nhất cho việc thực hiện hoạt động cho vay đặc biệt trong toàn hệ thống BHTGVN, bảo đảm các khoản cho vay được xem xét, quyết định và quản lý chặt chẽ, đúng mục đích, đúng đối tượng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nghiệp vụ kiểm tra tổ chức tham gia BHTG

BHTGVN đang xây dựng Quy chế kiểm tra đối với tổ chức tham gia BHTG và văn bản Hướng dẫn nhằm cụ thể hóa các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra được quy định tại Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung về hoạt động BHTG. Quy chế dự kiến sẽ quy định thống nhất về nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục kiểm tra, trách nhiệm của các đơn vị trong quá trình tổ chức

thực hiện và cơ chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan. Việc ban hành Quy chế sẽ tạo cơ sở pháp lý và nghiệp vụ đồng bộ cho hoạt động kiểm tra đối với tổ chức tham gia BHTG, góp phần nâng cao hiệu quả phát hiện, đánh giá và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách BHTG.

Về nghiệp vụ chi trả BHTG

BHTGVN đang xây dựng Quy chế trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG và văn bản Hướng dẫn nhằm triển khai các nội dung về trả tiền bảo hiểm quy định tại Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung về hoạt động BHTG. Đây là một trong những nghiệp vụ cốt lõi của BHTGVN. Quy chế dự kiến sẽ quy định đầy đủ, thống nhất các nguyên tắc, trình tự, thủ tục, hồ sơ, phương thức chi trả tiền bảo hiểm; cơ chế phối hợp giữa BHTGVN với tổ chức tham gia BHTG trong quá trình thực hiện chi trả.

Quy chế sẽ tạo cơ sở pháp lý cho việc tổ chức thực hiện hoạt động trả tiền bảo hiểm, bảo đảm việc tiếp nhận thông tin, xác định đối tượng được chi trả, xác định số tiền được bảo hiểm, lập phương án chi trả và tổ chức chi trả được thực hiện kịp thời, chính xác, công khai và minh bạch. Đồng thời, Quy chế góp phần chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, nâng cao tính chủ động và khả năng sẵn sàng của BHTGVN trong trường hợp phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, đặc biệt trong bối cảnh tăng cường cơ cấu lại các TCTD và xử lý TCTD yếu kém.

Như vậy, trong thời gian tới, BHTGVN cần tiếp tục đẩy nhanh

tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quản trị, điều hành làm cơ sở cho hoạt động nghiệp vụ để triển khai hiệu quả quy định của Luật BHTG năm 2025 và các văn bản hướng dẫn Luật. Đặc biệt, cần tập trung hoàn thiện các quy chế, hướng dẫn đối với những nghiệp vụ chủ yếu như kiểm tra tổ chức tham gia BHTG, cho vay đặc biệt, chi trả tiền bảo hiểm, đầu tư và quản lý rủi ro; đồng thời tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ mới.

Cùng với việc hoàn thiện hệ thống văn bản, BHTGVN cần tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các văn bản đã ban hành, thường xuyên rà soát, đánh giá quá trình thực hiện để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng hoạt động nghiệp vụ nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới./.

Phí bảo hiểm tiền gửi theo quy định mới: **NHỮNG LƯU Ý QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI TỔ CHỨC THAM GIA BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

Đoàn Mạnh Tú
Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Luật Bảo hiểm tiền gửi số 111/2025/QH15 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành đã đặt ra những yêu cầu mới, chặt chẽ hơn về nghĩa vụ tính và nộp phí bảo hiểm tiền gửi đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi. Trong bối cảnh hệ thống tài chính – ngân hàng ngày càng hội nhập sâu rộng, việc hiểu đúng và thực hiện đúng nghĩa vụ này không chỉ là trách nhiệm pháp lý mà còn là nền tảng bảo vệ quyền lợi người gửi tiền và duy trì an toàn hệ thống.

Bức tranh pháp lý sau khi Luật BHTG 2025 có hiệu lực

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) từ lâu đã được xem là một trong những trụ cột quan trọng của Mạng an toàn tài chính quốc gia. Sau hơn một thập kỷ triển khai Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2012, thực tiễn đã bộc lộ một số điểm khó khăn, vướng mắc và chưa phù hợp với sự phát triển nhanh chóng của hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD) và thị trường tài chính. Trước yêu cầu đó, Luật BHTG mới số 111/2025/QH15 (Luật BHTG 2025) được Quốc hội thông qua, đánh dấu bước chuyển mình quan trọng trong chính sách bảo vệ người gửi tiền, và đảm bảo an toàn lành mạnh hoạt động của các TCTD tại Việt Nam.

Những quy định mới về phí BHTG tại Luật BHTG 2025 đã linh hoạt, phù hợp hơn với thực tế nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm của cơ quan BHTG, tổ chức tham gia BHTG trong việc tính, nộp phí, trả tiền bảo hiểm và tham gia sâu vào quá trình tái cơ cấu TCTD. Cùng với đó, Nghị định của Chính phủ và Thông tư số 04/TT-NHNN ngày 31/3/2026 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thi hành Luật BHTG 2025 đã cụ thể



hóa các quy định về quản lý phí BHTG như: trách nhiệm tính phí, cung cấp thông tin về tính phí, đối tượng tiền gửi được bảo hiểm, cơ sở tính phí, biện pháp xử lý khi chậm nộp hoặc nộp thiếu phí, cũng như cơ chế miễn, tạm hoãn nộp phí. Đây là những vấn đề thiết thực mà mọi tổ chức tham gia BHTG đều cần nắm vững để thực hiện tốt trách nhiệm pháp lý của mình. Các nội dung về tính phí và nộp phí BHTG đã được quy định đầy đủ tại Luật BHTG năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, kể từ ngày 1/5/2026, khi Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN có hiệu lực, tổ chức tham gia BHTG thực hiện việc tính phí, nộp phí theo các

quy định này.

Theo quy định hiện hành, tất cả các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép nhận tiền gửi bằng đồng Việt Nam của cá nhân (gọi chung là tổ chức tham gia BHTG) đều có nghĩa vụ tính và nộp phí BHTG. Phạm vi này bao gồm ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng thương mại Nhà nước, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô và chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam. Những TCTD được đặt vào diện kiểm soát đặc biệt sẽ được miễn nộp phí BHTG. Ngân hàng Chính sách xã hội không phải tham gia BHTG.

Căn cứ tính phí BHTG là số dư tiền gửi bình quân của các loại tiền gửi được bảo hiểm. Đây là điểm cần lưu ý: không phải toàn bộ tiền gửi mà tổ chức huy động đều là đối tượng tính phí – chỉ những khoản tiền gửi được bảo hiểm mới được đưa vào cơ sở tính, đó là những khoản tiền gửi của cá nhân bằng đồng Việt Nam. Các khoản tiền gửi của tổ chức (pháp nhân), tiền gửi của TCTD khác, tiền gửi của tổ chức và cá nhân không được bảo hiểm theo luật định (Điều 18 Luật BHTG 2025), tiền gửi bằng ngoại tệ... không thuộc diện được bảo hiểm và vì vậy cũng không được tính vào cơ sở nộp phí căn cứ theo quy định tại Luật BHTG 2025.

Việc xác định đúng đối tượng tiền gửi được bảo hiểm để tính phí là bước kỹ thuật đầu tiên và đóng vai trò quan trọng nhất.

Về kỳ nộp phí, pháp luật quy định nộp theo từng quý trong năm. Cụ thể, tổ chức tham gia BHTG phải hoàn thành nộp phí hằng quý chậm nhất vào ngày 20 của tháng đầu tiên của quý thu phí. Ví dụ, phí BHTG quý II phải được nộp chậm nhất vào ngày 20 tháng 4 trên cơ sở số dư tiền gửi được bảo hiểm phát sinh ở quý I.

Điểm mới đáng chú ý của Luật BHTG 2025 và văn bản hướng dẫn

So với Luật BHTG năm 2012, Luật BHTG 2025 có một số điểm mới quan trọng mà các tổ chức có liên quan cần đặc biệt lưu ý trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính. Trách nhiệm tính phí của tổ chức tham gia BHTG: Một trong những điểm đáng chú ý của quy định mới là việc làm rõ hơn trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG trong toàn bộ quá trình kê khai thông tin, tính phí, thực hiện nộp phí và

phối hợp xử lý các sai lệch phát sinh. Đây là một thay đổi quan trọng, thể hiện sự quan tâm của các cơ quan có thẩm quyền, từ đó khắc phục những hạn chế đã tồn tại nhiều năm trong những quy định pháp luật trước đây.

Mức phí mới áp dụng cho quỹ tín dụng nhân dân (QTDND): Theo Điều 4 Thông tư số 04/2026/TT-NHNN ngày 31/3/2026 của Ngân hàng Nhà nước, mức phí BHTG được quy định cụ thể theo từng nhóm tổ chức. Trong khi các ngân hàng thương mại và TCTD khác áp dụng mức phí 0,15%/năm tính trên số dư tiền gửi bình quân được bảo hiểm, thì QTDND được hưởng mức phí thấp hơn đáng kể: 0,1%/năm. Khoảng chênh lệch 0,05 điểm phần trăm tuy không lớn, nhưng mang ý nghĩa chính sách rõ ràng: giảm gánh nặng chi phí cho các QTDND, từ đó hỗ trợ duy trì hoạt động ổn định của mạng lưới QTDND trên phạm vi toàn quốc.

Với 1.177 QTDND đang hoạt động trên cả nước, phục vụ hàng triệu thành viên gửi tiền tại địa bàn nông thôn, việc áp dụng mức phí BHTG 0,1%/năm là chính sách hỗ trợ thiết thực – vừa đảm bảo nghĩa vụ bảo vệ người gửi tiền, vừa không tạo sức ép tài chính quá mức lên các tổ chức quy mô nhỏ.

Một điểm quan trọng cần lưu ý về lộ trình áp dụng: mặc dù Thông tư 04/2026/TT-NHNN có hiệu lực từ 01/5/2026, mức phí 0,1%/năm dành riêng cho QTDND chỉ chính thức được áp dụng kể từ kỳ thu phí Quý IV năm 2026, tức từ tháng 10/2026. Các QTDND cũng cần nắm rõ quy định này để tránh tính toán sai, đặc biệt trong giai đoạn chuyển tiếp từ quy định cũ sang quy định mới.

Tạm hoãn nộp phí BHTG: Bên cạnh nghĩa vụ nộp phí định kỳ, Luật BHTG 2025 lần đầu tiên luật hóa một cơ chế quan trọng mà trước đây chưa có: quy định về tạm hoãn nộp phí BHTG đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt. Đây là điểm mới đáng chú ý tại khoản 4 Điều 19 Luật BHTG 2025, phản ánh cách tiếp cận linh hoạt và thực tiễn hơn của nhà làm luật trong xử lý tổ chức tín dụng yếu kém. Theo quy định, khi được đặt vào kiểm soát đặc biệt, tổ chức tín dụng được tạm hoãn nộp khoản phí BHTG nộp thiếu, nộp chậm và khoản tiền chậm nộp (nếu có) phát sinh trước thời điểm bị đặt vào kiểm soát đặc biệt. Nói cách khác, cơ chế này không miễn trừ nghĩa vụ tài chính – khoản phí thiếu, chậm đó vẫn phải trả – mà chỉ cho phép hoãn lại thời điểm thanh toán để tổ chức tập trung nguồn lực cho quá trình cơ cấu lại và phục hồi. Đồng thời trong thời gian kiểm soát đặc biệt, tổ chức tham gia BHTG được miễn nộp phí bảo hiểm (khoản 2 Điều 19 Luật BHTG 2025). Tuy nhiên tổ chức tham gia BHTG vẫn phải gửi báo cáo về tiền gửi tới BHTGVN theo quy định.

Thông tư số 04/2026/TT-NHNN đã bổ sung quy định rõ hơn về trách nhiệm báo cáo số liệu phục vụ tính, thu phí BHTG. Các tổ chức tham gia BHTG có nghĩa vụ báo cáo chính xác, đầy đủ, đúng thời hạn số liệu tiền gửi được bảo hiểm cho BHTGVN. Lần đầu tiên các nội dung được pháp lý hoá rất cụ thể về cung cấp thông tin phục vụ việc tính, thu phí BHTG như hình thức mẫu biểu, thời điểm cung cấp thông tin, hướng dẫn lập biểu đã được quy định rõ trong Thông tư tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện.

Sai sót thường gặp và rủi ro pháp lý cần nhận diện

Qua thực tiễn kiểm tra của BHTGVN những năm gần đây, các đoàn kiểm tra vẫn còn phát hiện các sai sót tại tổ chức tham gia BHTG.

Sai sót phổ biến nhất là xác định sai đối tượng tiền gửi được bảo hiểm. Nhiều đơn vị đưa cả tiền gửi của doanh nghiệp, tiền gửi bằng ngoại tệ hoặc tiền gửi không kỳ hạn của các tổ chức vào cơ sở tính phí – hoặc ngược lại, bỏ sót một số loại tiền gửi cá nhân hợp lệ hoặc xác định chưa đúng đối tượng loại trừ... Các trường hợp đều dẫn đến tính phí sai: nộp thừa, nộp thiếu dẫn tới vi phạm pháp lý.

Ngoài ra, việc Tổ chức tham gia BHTG vi phạm thời hạn nộp phí BHTG theo quy định tại điều 19, Luật BHTG 2025 ngoài việc phải nộp đủ số phí còn thiếu phải chịu mức tiền chậm nộp theo số ngày – dù vi phạm chỉ là một ngày. Tình trạng này không chỉ gây thiệt hại tài chính mà còn ảnh hưởng đến uy tín của đơn vị.

Một tổ chức tham gia BHTG bị ghi nhận vi phạm về nộp phí có thể chịu ảnh hưởng tiêu cực trong quá trình đánh giá tuân thủ của cơ quan quản lý – hệ quả lâu dài vượt xa giá trị phần phí nộp thiếu hay nộp muộn.

Khuyến nghị để thực hiện nộp đúng nghĩa vụ về Phí Bảo hiểm tiền gửi

Để thực hiện đúng nghĩa vụ nộp phí BHTG đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhiều bộ phận trong nội bộ tổ chức tham gia BHTG, không đơn thuần là trách nhiệm của một phòng, ban đơn lẻ.

Trước tiên, mỗi tổ chức tham gia BHTG cần rà soát và chuẩn hóa danh mục tiền gửi được bảo hiểm trong hệ thống dữ liệu nội bộ. Việc phân loại rõ ràng ngay từ đầu sẽ giúp loại bỏ nguy cơ tính phí nhầm đối tượng – sai sót phổ biến nhất và khó phát hiện nhất nếu không có quy trình kiểm soát bài bản.

Tiếp đó, cần xây dựng quy trình tính phí BHTG được tự động hóa, tích hợp với hệ thống dữ liệu của đơn vị một cách phù hợp. Phương pháp tính số dư bình quân thủ công tiềm ẩn rủi ro sai số cao, đặc biệt trong điều kiện quy mô tổ chức tăng trưởng nhanh. Đây là đầu tư cần thiết về hạ tầng công nghệ, không chỉ phục vụ riêng nghĩa vụ BHTG mà còn nâng cao chất lượng báo cáo tài chính tổng thể.

Một khuyến nghị quan trọng khác là thiết lập lịch nộp phí nội bộ sớm hơn thời hạn quy định ít nhất 5 ngày làm việc, để có đủ thời gian kiểm tra, phê duyệt nội bộ và xử lý sự cố kỹ thuật nếu có. Việc ý lại vào thời hạn cuối cùng của quy định (ngày 20 của tháng đầu quý thu phí) là cách làm tiềm ẩn nhiều rủi ro vận hành không đáng có.

Bên cạnh đó, công tác đào tạo định kỳ cho cán bộ kế toán, cán bộ tổng hợp số liệu, tính phí BHTG, kiểm soát nội bộ về quy định BHTG – đặc biệt sau mỗi lần có thay đổi pháp luật – là điều không thể bỏ qua. Những quy định pháp luật mới cần được nội hóa thành quy trình nghiệp vụ cụ thể, không chỉ dừng lại ở việc phổ biến văn bản.

Cuối cùng, các tổ chức nên chủ động liên hệ, trao đổi với BHTGVN và chi nhánh NHNN trên địa bàn khi có vướng mắc trong quá trình thực hiện. Thực tế cho thấy, nhiều

sai sót có thể được phòng ngừa nếu tổ chức chủ động đặt câu hỏi sớm, thay vì chờ đến khi các đoàn thanh tra, kiểm tra phát hiện.

Nghĩa vụ tài chính nhỏ, trách nhiệm hệ thống lớn

Phí BHTG, xét về con số tuyệt đối, có thể không phải gánh nặng lớn đối với các tổ chức tín dụng quy mô lớn. Nhưng ý nghĩa của nó vượt xa giá trị tài chính thuần túy. Mỗi đồng phí BHTG được nộp đúng, đủ và đúng hạn là một đóng góp thiết thực vào Quỹ BHTG – nguồn lực dự phòng quan trọng để chi trả cho người gửi tiền trong trường hợp tổ chức tín dụng gặp sự cố mất khả năng thanh toán.

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang hội nhập sâu vào thị trường tài chính quốc tế, áp lực cạnh tranh và rủi ro hệ thống ngày càng gia tăng, vai trò của BHTG như một “van an toàn” ngày càng trở nên thiết yếu. Để van an toàn đó hoạt động hiệu quả, điều kiện tiên quyết là quỹ BHTG phải đủ năng lực tài chính – điều này chỉ có thể đảm bảo khi tất cả tổ chức tham gia thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp phí.

Luật BHTG năm 2025 ra đời không chỉ củng cố khung pháp lý mà còn nâng cao chuẩn mực trách nhiệm của mỗi tổ chức tham gia BHTG trong việc bảo vệ người gửi tiền và góp phần duy trì niềm tin vào hệ thống tài chính – ngân hàng. Đây là thời điểm để các tổ chức nhìn lại quy trình nội bộ, đầu tư vào năng lực thực thi và biến nghĩa vụ pháp lý thành trách nhiệm tự nguyện – vì một hệ thống ngân hàng an toàn, minh bạch và bền vững./.

Thông tư 04/2026/TT-NHNN hướng dẫn một số nội dung về hoạt động BHTG:

NHỮNG YÊU CẦU MỚI ĐỐI VỚI TỔ CHỨC THAM GIA BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phòng Giám sát – BHTGVN

Ngày 31/3/2026, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư 04/2026/TT-NHNN hướng dẫn một số nội dung về hoạt động BHTG và có hiệu lực từ ngày 1/5/2026 (Thông tư 04). Việc Thông tư 04 được ban hành trong bối cảnh Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2025 có hiệu lực cho thấy định hướng tăng cường năng lực bảo vệ người gửi tiền, nâng cao khả năng xử lý tổ chức tín dụng yếu kém và hiện đại hóa hoạt động quản trị dữ liệu trong hệ thống tài chính – ngân hàng.

Cùng với đó, Thông tư 04 cũng đặt ra yêu cầu mới đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (BHTG), đặc biệt trong quản trị dữ liệu tiền gửi, cung cấp thông tin và nâng cao khả năng phục vụ chi trả BHTG. Trước yêu cầu đó, bài viết đưa ra những đề xuất, nội dung tổ chức tham gia BHTG cần chuẩn bị và chủ động triển khai phù hợp, điều này có ý nghĩa quan trọng, góp phần bảo đảm việc thực thi hiệu quả các quy định mới.

Những yêu cầu mới từ Thông tư 04/2026/TT-NHNN

So với giai đoạn trước, Thông tư 04 đã đặt ra các yêu cầu cụ thể hơn đối với tổ chức tham gia BHTG trong việc cung cấp thông tin, chuẩn hóa dữ liệu và phối hợp nghiệp vụ.

Yêu cầu sẵn sàng cho nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm

Một trong những điểm đáng chú ý của Thông tư 04 là hướng dẫn thủ tục trả tiền BHTG. Điều này cho thấy yêu cầu ngày càng cao đối với khả năng phối hợp trong xử lý chi trả và bảo vệ người gửi tiền. Thông tư dành riêng Điều



7 để hướng dẫn chi tiết thủ tục trả tiền bảo hiểm. Theo đó, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức tham gia BHTG phải gửi Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) hồ sơ đề nghị trả tiền bảo hiểm. Điều này đồng nghĩa với việc dữ liệu khách hàng phải luôn trong trạng thái sẵn sàng, số dư tiền gửi và dư nợ phải được xác định chính xác, khả năng tổng hợp dữ liệu phải gần như “theo thời gian thực”. Đây là yêu cầu rất cao về quản trị dữ liệu, năng lực chuẩn bị cũng như khả năng kết xuất dữ liệu nhanh, chính xác.

Yêu cầu về chuẩn hóa dữ liệu

Theo quy định tại Điều 14, tổ chức tham gia BHTG có trách nhiệm thiết lập, cập nhật và lưu giữ đầy đủ, chính xác, đảm bảo tính trung thực của thông tin quy định tại các phụ lục đính kèm Thông tư. Đây là thay đổi có tính nền tảng vì dữ liệu không còn phục vụ riêng mục đích báo cáo định kỳ mà còn phải sẵn sàng cho hoạt động kiểm tra của BHTGVN, xử lý nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm và cung cấp dữ liệu đột xuất theo yêu cầu.

Với các báo cáo gửi định kỳ:

Tại mẫu báo cáo chi tiết tiền gửi được bảo hiểm (Mẫu 01/BHTG), Thông tư đã bổ sung các trường thông tin liên quan tới lãi suất so với yêu cầu trước đây (chi tiết theo từng tài khoản của từng khách hàng).

Ngoài ra, các mẫu tính phí BHTG cũng có những thay đổi đáng kể, bổ sung nhiều trường hợp đặc thù như tổ chức tham gia BHTG có quyết định đặt vào kiểm soát đặc biệt, chấm dứt kiểm soát đặc biệt, sau chia, tách, sáp nhập, hợp nhất. Đây là lần đầu tiên những nội dung cụ thể về mẫu biểu như thời hạn và phương thức cung cấp thông tin được đưa vào văn bản pháp luật. Các tổ chức tham gia BHTG cần lưu ý để xác định đúng phạm vi tiền gửi được bảo hiểm, chuẩn hóa quy trình lập và kiểm tra số liệu tính phí, cũng như thời hạn cung cấp thông tin để đảm bảo thực hiện tính, nộp phí BHTG đúng, đủ và kịp thời.

Với các báo cáo duy trì tại tổ chức tham gia BHTG:

Điểm thay đổi đáng chú ý của Thông tư 04 là yêu cầu tổ chức tham gia BHTG phải tự duy trì, cập nhật dữ liệu phục vụ hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN. Các mẫu biểu báo cáo này yêu cầu tổ chức tham gia BHTG cung cấp dữ liệu đầy đủ và chi tiết về tiền gửi và người gửi tiền, cụ thể như: dữ liệu về đồng chủ sở hữu tài khoản tiền gửi, dữ liệu khoản vay và khoản vay chung, thông tin về người quản lý, người điều hành, ban kiểm soát, cá nhân sở hữu trên 5% vốn điều lệ; cá nhân, người có liên quan của cá nhân đó mà cá nhân, người có liên quan sở hữu trên 5% vốn điều lệ của chính tổ chức tham gia BHTG.

Đặc biệt, Mẫu 07/MBDT yêu cầu cung cấp đầy đủ thông tin về số dư tiền gửi được bảo hiểm sau khấu trừ các khoản nợ nếu có của người gửi tiền và số tiền bảo hiểm đề nghị chi trả. Theo đó, dữ liệu

của tổ chức tham gia BHTG phải luôn trong trạng thái đảm bảo sẵn sàng cho việc đối chiếu tiền gửi và dư nợ, loại trừ các khoản tiền gửi không thuộc phạm vi bảo hiểm, từ đó có thể nhanh chóng tổng hợp danh sách người gửi tiền đủ điều kiện chi trả. Điều này chỉ khả thi nếu tổ chức tham gia BHTG có dữ liệu sạch, cấu trúc dữ liệu được chuẩn hóa và hệ thống công nghệ đáp ứng yêu cầu trích xuất thông tin nhanh, lưu trữ dữ liệu lịch sử, tự động hóa báo cáo, đảm bảo tính chính xác và khả năng kiểm tra đối chiếu.

Việc các tổ chức tham gia BHTG duy trì dữ liệu đầy đủ, chính xác và sẵn sàng cung cấp theo yêu cầu sẽ giúp BHTGVN chủ động hơn trong công tác kiểm tra, đối chiếu thông tin, xử lý nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền. Đây cũng là tiền đề quan trọng để BHTGVN từng bước hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ, nâng cao năng lực xử lý tổ chức tín dụng



yếu kém và tăng cường vai trò của BHTG trong việc bảo đảm an toàn, ổn định hệ thống tài chính – ngân hàng.

Tổ chức tham gia BHTG cần chuẩn bị gì?

Theo Thông tư 04, một số biểu mẫu mới sẽ được áp dụng từ ngày 1/11/2026. Khoảng thời gian chuyển tiếp này được xem là cần thiết để các tổ chức tham gia BHTG nâng cấp hệ thống dữ liệu và hoàn thiện quy trình báo cáo. Tuy nhiên, trong thực tế, một số tổ chức tham gia BHTG hiện vẫn tồn tại tình trạng dữ liệu khách hàng chưa đồng nhất, chưa có tính liên thông cao giữa các hệ thống, thông tin định danh thiếu cập nhật hoặc phân loại tiền gửi chưa chính xác.

Do vậy, để đáp ứng quy định mới tại Thông tư 04/2026/TT-NHNN, tổ chức tham gia BHTG cần chủ động chuẩn bị từ sớm, đầu tư đúng mức vào hệ thống công nghệ, con người và quy trình quản trị dữ liệu, cụ thể nên ưu tiên:

Tăng cường rà soát, chuẩn hóa dữ liệu tiền gửi

Chuẩn hóa dữ liệu là yêu cầu cốt lõi trong quá trình triển khai Thông tư 04. Các tổ chức tham gia BHTG cần rà soát toàn bộ dữ liệu khách hàng và dữ liệu tiền gửi nhằm bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và thống nhất giữa các hệ thống, đảm bảo việc phân loại tiền gửi được bảo hiểm đúng theo quy định. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh các sản phẩm tiền gửi ngày càng đa dạng.

Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin

Theo Thông tư 04, tổ chức tham gia BHTG phải cung cấp hoặc duy trì một số mẫu biểu với dung lượng dữ liệu lớn hơn so với các mẫu biểu đã cung cấp cho BHTGVN theo quy định cũ. Do vậy, tổ chức tham gia BHTG cần đánh giá lại hệ thống công nghệ thông tin hiện hành, nâng cấp hệ thống nhằm đảm bảo khả năng xử lý thông tin với dung lượng lớn; lưu trữ dữ liệu lịch sử; tự động hóa quy trình kiểm soát và đối soát dữ liệu; đồng bộ dữ liệu khách hàng giữa các hệ thống, kiểm tra khả năng trích xuất dữ liệu, đảm bảo cung cấp dữ liệu nhanh chóng, đầy đủ khi có yêu cầu kiểm tra hoặc phục vụ chi trả bảo hiểm; có cơ chế sao lưu và bảo mật dữ liệu nhằm bảo đảm an toàn thông tin khách hàng.

Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ và nâng cao chất lượng nhân sự

Tổ chức tham gia BHTG cần rà soát toàn bộ quy trình liên quan đến huy động tiền gửi, quản lý dữ liệu khách hàng, tính phí BHTG và chế độ báo cáo. Đặc biệt, tổ chức tham gia BHTG nên chủ động xây dựng kịch bản xử lý khi phát sinh việc trả bảo hiểm thay vì chờ đến khi sự kiện xảy ra. Việc kiểm tra tính sẵn sàng của dữ liệu khách hàng, thiết lập quy trình truyền thông nội bộ và truyền thông khách hàng, đánh giá khả năng đáp ứng của hệ thống công nghệ thông tin trong tình huống xử lý khẩn cấp là cần thiết.

Ngoài ra, tổ chức tham gia BHTG cần tăng cường đào tạo cán bộ về Quy định mới của Luật BHTG năm 2025 và Thông tư 04; Kỹ năng khai thác và kiểm tra dữ liệu; Xử lý tình huống khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm.

Tăng cường phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và BHTGVN

Trong giai đoạn đầu triển khai Thông tư 04, việc phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức tham gia BHTG, NHNN và BHTGVN là yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả của chính sách. Các tổ chức tham gia BHTG cần chủ động trao đổi thông tin, tham gia đóng góp ý kiến, phản hồi vướng mắc trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, cần xây dựng cơ chế phối hợp nội bộ nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin được kịp thời, chính xác và thống nhất.

Có thể thấy, Thông tư 04 không chỉ đặt ra yêu cầu về tuân thủ mà còn thúc đẩy quá trình chuyển đổi trong quản trị dữ liệu và quản trị rủi ro tại các tổ chức tham gia BHTG. Việc chuẩn bị sớm về công nghệ, dữ liệu, quy trình và nhân sự không chỉ quyết định khả năng thích ứng của mỗi tổ chức tham gia BHTG trong giai đoạn triển khai chính sách mới mà còn là cơ hội để các tổ chức tham gia BHTG nâng cao năng lực quản trị, chuẩn hóa hoạt động, tăng cường năng lực cạnh tranh và củng cố niềm tin của người gửi tiền.

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI NĂM 2025 VÀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC KIỂM TRA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Phòng Kiểm tra – BHTGVN



Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) số 111/2025/QH15 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN được ban hành trong bối cảnh hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD) đẩy mạnh tái cơ cấu và chuyển đổi số, nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động BHTG và nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát. Sau hơn 10 năm thực hiện, Luật BHTG năm 2012 đã phát huy vai trò bảo vệ người gửi tiền và góp phần ổn định hệ thống tài chính – ngân hàng, tuy nhiên nhiều quy định đã bộc lộ hạn chế trước yêu cầu quản trị rủi ro và phát triển ngân hàng số. Các quy định mới vì vậy được kỳ vọng tạo nền tảng cho việc hiện đại hóa hoạt động BHTG, tăng cường quản lý trên cơ sở dữ liệu điện tử và đổi mới công tác kiểm tra theo hướng dựa trên mức độ rủi ro.

Đổi mới quy trình cấp, thu hồi Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi

Luật BHTG năm 2025 đã cải cách thủ tục cấp, thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG theo hướng tăng cường cơ chế phối hợp giữa NHNN và BHTGVN. Theo đó, thay vì TCTD phải lập hồ sơ để nghị cấp Chứng nhận tham gia BHTG như trước đây, NHNN sẽ thông báo cho BHTGVN ngay sau khi cấp, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc đình chỉ hoạt động nhận tiền gửi của TCTD để BHTGVN thực hiện cấp, thu hồi

hoặc tạm thu hồi Chứng nhận theo thẩm quyền.

Bên cạnh đó, quy định về công khai thông tin tham gia BHTG được mở rộng từ hình thức niêm yết tại điểm giao dịch sang công khai trên website, ứng dụng ngân hàng điện tử và các nền tảng giao dịch trực tuyến của TCTD.

Những thay đổi này làm thay đổi đáng kể nội dung và phương thức kiểm tra của BHTGVN. Hoạt động kiểm tra không chỉ dừng ở kiểm tra trực quan tại quầy giao dịch mà phải mở rộng sang rà soát hồ

sơ pháp lý điện tử, kiểm tra việc hiển thị thông tin BHTG trên các kênh số và đối chiếu tình trạng tham gia BHTG với trạng thái hoạt động thực tế của TCTD.

Trong bối cảnh giao dịch ngân hàng số phát triển mạnh, việc công khai đầy đủ, chính xác thông tin BHTG trên môi trường điện tử không chỉ bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật mà còn góp phần nâng cao tính minh bạch và bảo vệ quyền tiếp cận thông tin của người gửi tiền.

Những điểm mới về phí bảo hiểm tiền gửi

Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN đã sửa đổi nhiều nội dung liên quan đến chính sách phí BHTG và phạm vi tiền gửi không được bảo hiểm, tác động trực tiếp đến phương pháp tính phí và công tác kiểm tra của BHTGVN.

Theo quy định mới, thay vì áp dụng thống nhất mức phí 0,15%/năm như Luật BHTG năm 2012, hệ thống quỹ tín dụng nhân dân áp dụng mức phí 0,1%/năm, trong khi các TCTD khác tiếp tục áp dụng mức phí 0,15%/năm. Luật cũng bổ sung quy định về miễn nộp phí đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt; cơ chế tạm hoãn nộp phí thiếu, phí chậm nộp; và điều chỉnh mức phí trong trường hợp BHTGVN vay đặc biệt từ NHNN để hỗ trợ xử lý TCTD yếu kém. Thông tư số 04/2026/TT-NHNN đồng thời hướng dẫn phương pháp tính phí trong các trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia, tách hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức của TCTD gắn với thời điểm phát sinh thay đổi pháp lý và trạng thái hoạt động thực tế của tổ chức tham gia BHTG.

Đáng chú ý, Luật BHTG năm 2025 đã mở rộng phạm vi tiền gửi không được bảo hiểm sang người quản lý, người điều hành, thành viên Ban kiểm soát; tiền gửi tại tổ chức tín dụng của cá nhân sở hữu trên 5% vốn điều lệ của chính tổ chức tín dụng đó; tiền gửi của cá nhân, người có liên quan của cá nhân đó mà cá nhân, người có liên quan sở hữu trên 5% vốn điều lệ của chính tổ chức tín dụng đó. Quy định mới thể hiện định hướng quản lý dựa trên khả năng chi phối và quan hệ liên quan nhằm hạn chế rủi ro đạo đức và phòng

ngừa hành vi lợi dụng chính sách BHTG.

Những thay đổi này khiến công tác kiểm tra của BHTGVN phức tạp hơn do việc xác định đúng phạm vi tiền gửi được bảo hiểm và không được bảo hiểm là cơ sở để tính chính xác số phí BHTG phải nộp. Đoàn kiểm tra phải rà soát đồng thời nhiều nguồn dữ liệu như hồ sơ nhân sự, hồ sơ cổ đông, dữ liệu khách hàng, thông tin định danh và giấy tờ xác minh quan hệ liên quan nhằm phát hiện các trường hợp chưa kê khai đầy đủ đối tượng loại trừ bảo hiểm.

Tuy nhiên, việc triển khai các quy định mới có thể đặt ra không ít thách thức đối với công tác kiểm tra, đặc biệt trong việc xác định người quản lý, người điều hành và người có liên quan theo quy định của pháp luật về các TCTD. Do phạm vi đối tượng được mở rộng và các mối quan hệ liên quan ngày càng đa dạng, công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu sẽ đòi hỏi nguồn thông tin đầy đủ, chính xác và được cập nhật kịp thời từ tổ chức tham gia BHTG. Ngoài ra, tại nhiều quỹ tín dụng nhân dân, hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế, khiến việc trích xuất, đối chiếu thông tin phục vụ kiểm tra chủ yếu vẫn thực hiện thủ công. Điều này đặt ra yêu cầu tăng cường chuẩn hóa dữ liệu, hoàn thiện cơ chế phối hợp cung cấp thông tin và nâng cao năng lực khai thác, đối chiếu dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra.

Trước yêu cầu mới của khung pháp lý, công tác kiểm tra của BHTGVN cần được đổi mới theo hướng tăng cường kiểm tra dữ liệu điện tử, kiểm tra dựa trên phân tích rủi ro và đẩy mạnh đối chiếu chéo dữ liệu nhằm nâng cao khả năng phát hiện sai lệch

trong xác định đối tượng tiền gửi không được bảo hiểm và số phí BHTG phải nộp.

Tăng cường yêu cầu về dữ liệu điện tử

Một trong những nội dung có thay đổi lớn của Luật BHTG năm 2025 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN là yêu cầu chuẩn hóa việc xây dựng, lưu trữ và cung cấp dữ liệu điện tử phục vụ hoạt động BHTG.

Theo quy định mới, các TCTD phải bảo đảm dữ liệu được tổ chức, lưu trữ và trích xuất theo chuẩn thống nhất, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và chi trả tiền bảo hiểm khi phát sinh nghĩa vụ. Danh mục dữ liệu cung cấp cũng được mở rộng, bao gồm thông tin về số dư tiền gửi được bảo hiểm, thông tin người gửi tiền, danh sách người có liên quan và dữ liệu phục vụ việc tính toán chi trả BHTG.

Việc chuyển từ quản lý hồ sơ giấy sang quản lý dữ liệu điện tử tạo điều kiện để BHTGVN tăng cường kiểm tra, giám sát từ xa, rút ngắn thời gian xử lý thông tin và hỗ trợ quá trình chi trả tiền bảo hiểm khi cần thiết.

Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn nhiều khó khăn. Một số quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô hiện vẫn sử dụng phần mềm quản lý đơn giản, dữ liệu chưa đồng bộ hoặc chưa được chuẩn hóa theo yêu cầu mới. Tại nhiều đơn vị, thông tin giữa hệ thống kế toán và hệ thống quản lý tiền gửi còn chênh lệch, gây khó khăn cho việc trích xuất và đối chiếu dữ liệu.

Điều này đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ đối với công tác kiểm tra của BHTGVN. Đoàn kiểm tra

cần chuyển trọng tâm từ kiểm tra chúng từ, hồ sơ giấy sang kiểm tra dữ liệu điện tử, đánh giá khả năng lưu trữ, kết nối, khai thác và sử dụng dữ liệu phục vụ công tác BHTG.

Định hướng và một số đề xuất, giải pháp đổi mới công tác kiểm tra của BHTGVN trong giai đoạn mới

Để đáp ứng yêu cầu của Luật BHTG số 111/2025/QH15 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN, công tác kiểm tra của BHTGVN cần chuyển mạnh từ kiểm tra thủ công sang kiểm tra trên cơ sở dữ liệu điện tử, tăng cường giám sát từ xa và quản lý theo mức độ rủi ro.

Thứ nhất, trọng tâm trong giai đoạn tới là tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định về BHTG trên cơ sở dữ liệu điện tử do tổ chức tham gia BHTG cung cấp; rà soát tính đầy đủ, chính xác và đồng bộ của dữ liệu tiền gửi, dữ liệu phục vụ tính phí và chi trả BHTG. Đối với các tổ chức tham gia BHTG có dữ liệu phức tạp hoặc tiềm ẩn rủi ro, cần tăng cường kiểm tra chuyên sâu đối với hệ thống quản lý tiền gửi, công tác cập nhật thông tin người gửi tiền và lưu trữ dữ liệu phục vụ chi trả BHTG nhằm bảo đảm dữ liệu được quản lý đầy đủ, chính xác và sẵn sàng khai thác khi cần thiết.

Thứ hai, cần đẩy mạnh kiểm tra, giám sát trên môi trường điện tử, đặc biệt đối với việc công khai thông tin tham gia BHTG trên website, ứng dụng ngân hàng điện tử và các nền tảng giao dịch số của tổ chức tham gia BHTG; nghiên cứu áp dụng các công cụ

dữ liệu điện tử phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

Thứ ba, để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, BHTGVN cần sớm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình và sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra; trong đó chú trọng hướng dẫn đối với các trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách hoặc kiểm soát đặc biệt. Đồng thời, cần xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung và tăng cường cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử giữa BHTGVN, NHNN và các tổ chức tham gia BHTG nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, đối chiếu và xác minh thông tin phục vụ công tác kiểm tra.

Thứ tư, cùng với việc hoàn thiện hạ tầng dữ liệu, cần chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ kiểm tra viên thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu về kiểm tra dữ liệu điện tử, kiểm toán hệ thống công nghệ thông tin và phân tích dữ liệu; từng bước hình thành đội ngũ kiểm tra chuyên sâu đối với các lĩnh vực nghiệp vụ trọng điểm.

Thứ năm, trong dài hạn, BHTGVN cần nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ phân tích dữ liệu hiện đại nhằm hỗ trợ rà soát dữ liệu tiền gửi, phát hiện sai lệch trong kê khai phí BHTG, cảnh báo sớm rủi ro và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Đây là cơ sở quan trọng để hiện đại hóa hoạt động kiểm tra, đáp ứng yêu cầu quản lý trong bối cảnh chuyển đổi số của ngành ngân hàng và thực hiện hiệu quả chính sách BHTG trong giai đoạn mới.

Luật BHTG số 111/2025/QH15 và Thông tư số 04/2026/TT-NHNN đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc đổi mới công tác kiểm tra của BHTGVN theo hướng số hóa, hiện đại hóa và quản lý dựa trên mức độ rủi ro. Các quy định mới về công khai thông tin trên môi trường số, xác định người có liên quan, phân hóa mức phí BHTG và chuẩn hóa dữ liệu điện tử góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường minh bạch và bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền.

Trong bối cảnh chuyển đổi số ngành ngân hàng diễn ra mạnh mẽ, việc hiện đại hóa phương pháp kiểm tra, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực đội ngũ kiểm tra viên là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao hiệu quả thực thi chính sách BHTG, góp phần bảo đảm an toàn hệ thống tài chính – ngân hàng và ổn định kinh tế vĩ mô./.

BHTGVN tham gia cơ cấu lại tổ chức tín dụng yếu kém: TỪ CƠ CHẾ CHO VAY ĐẶC BIỆT ĐẾN YÊU CẦU XỬ LÝ KHỦNG HOẢNG HIỆU QUẢ

Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt & Thu hồi tài sản – BHTGVN

Những năm gần đây, cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD), xử lý TCTD yếu kém và bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng. Cùng với sự phát triển của thị trường tài chính, yêu cầu đối với Mạng an toàn tài chính quốc gia không chỉ dừng ở xử lý từng TCTD riêng lẻ mà còn phải bảo đảm khả năng ứng phó với các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hệ thống và niềm tin của người gửi tiền.



Trong bối cảnh đó, Luật Các TCTD năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2025 và Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2025 đã tạo bước phát triển quan trọng trong khuôn khổ pháp lý về xử lý TCTD yếu kém. Các quy định mới không chỉ hoàn thiện cơ chế can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt, phục hồi, chuyển giao bắt buộc, giải thể và phá sản TCTD mà còn mở rộng đáng kể vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) trong cơ cấu lại TCTD yếu kém, xử lý sự cố và xử lý khủng hoảng ngân hàng.

Nếu như Luật BHTG năm 2012 chủ yếu xác lập vai trò của BHTGVN thông qua các hoạt động truyền thống như thu phí, kiểm tra, giám sát và chi trả tiền bảo hiểm, thì Luật BHTG năm 2025 đã đánh dấu bước phát triển mới của mô hình BHTG tại Việt Nam. BHTGVN được giao nhiều nhiệm vụ mới, mở rộng vai trò trong suốt quá trình cơ cấu lại và xử lý TCTD yếu kém.

Theo quy định mới, BHTGVN tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, tham gia xây dựng phương án

phá sản của TCTD được kiểm soát đặc biệt (KSDB); thực hiện cho vay đặc biệt; mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc; tham gia quản trị, điều hành TCTD được kiểm soát đặc biệt theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN); mở rộng chức năng chi trả; đồng thời tham gia xử lý sự cố, khủng hoảng trong hoạt động của TCTD.

Một trong những điểm mới quan trọng nhất của Luật BHTG năm 2025 là cơ chế chi trả sớm. Nếu trước đây việc chi trả chỉ được thực hiện khi NHNN có văn bản chấm dứt KSDB hoặc văn bản

chấm dứt áp dụng hoặc vẫn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà TCTD vẫn lâm vào tình trạng phá sản hoặc NHNN có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền, thì các quy định pháp lý mới cho phép thực hiện chi trả sớm hơn, đặc biệt là trong một số trường hợp nhằm bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD, trật tự, an toàn xã hội. Điều này thể hiện sự chuyển dịch từ bảo vệ người gửi tiền sau đổ vỡ sang bảo vệ người gửi tiền từ sớm hơn, góp phần hỗ trợ xử lý TCTD yếu kém và duy trì ổn định hệ thống tài chính.

Từ cơ chế cho vay đặc biệt đến yêu cầu xử lý khủng hoảng hiệu quả

Việc Luật BHTG năm 2025 bổ sung nhiệm vụ cho vay đặc biệt cho thấy vai trò của BHTGVN đã được mở rộng đáng kể trong quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém. Đây là công cụ hỗ trợ tài chính nhằm góp phần thực hiện các phương án cơ cấu lại TCTD yếu kém, hạn chế nguy cơ đổ vỡ mất kiểm soát và hỗ trợ duy trì ổn định hoạt động ngân hàng.

Tuy nhiên, xét từ chức năng và vai trò của tổ chức BHTG, điểm mới mang tính đột phá của Luật BHTG năm 2025 là việc bổ sung cơ chế chi trả sớm và vai trò tham gia xử lý khủng hoảng. Nếu cho vay đặc biệt là công cụ hỗ trợ quá trình xử lý TCTD yếu kém thì chi trả sớm là công cụ bảo vệ trực tiếp người gửi tiền, đồng thời thể hiện rõ nhất vai trò cốt lõi của BHTGVN trong Mạng an toàn tài chính quốc gia.

Trong thực tế, khó khăn của một TCTD không chỉ xuất phát từ các yếu tố tài chính nội tại mà còn từ sự suy giảm niềm tin của người gửi tiền. Khi xuất hiện thông tin bất lợi, tâm lý lo ngại có thể dẫn đến hiện tượng rút tiền hàng loạt, làm gia tăng áp lực thanh khoản và nguy cơ lan truyền rủi ro trong hệ thống. Trong bối cảnh đó, cơ chế chi trả sớm được bổ sung tại Luật BHTG năm 2025 cho phép người gửi tiền được tiếp cận tiền bảo hiểm ở thời điểm sớm hơn, qua đó góp phần củng cố niềm tin của công chúng và hạn chế nguy cơ mất ổn định hệ thống. Đáng chú ý, trong trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD, trật tự, an toàn xã hội, mức chi trả không chỉ giới hạn trong hạn mức trả tiền bảo hiểm mà có thể được thực hiện với số tiền tối đa bằng toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi nếu phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Cơ chế này tạo cơ sở để bảo vệ người gửi tiền một cách hiệu quả hơn, giảm động cơ rút tiền hàng loạt và tạo điều kiện để các cơ quan có thẩm quyền triển khai các biện pháp xử lý phù hợp đối với tổ chức tín dụng yếu kém, qua đó góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống tài chính – ngân hàng.

Để bảo đảm khả năng thực hiện các nhiệm vụ mới, đặc biệt là chi trả sớm trong các trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD, trật tự, an toàn xã hội, Luật BHTG năm 2025 cũng bổ sung cơ chế cho phép BHTGVN vay đặc biệt NHNN. Đây là điểm mới có ý nghĩa quan trọng, góp phần tăng cường năng lực tài chính của BHTGVN, bảo đảm nguồn lực để thực hiện chi trả trong trường hợp phát

sinh nhu cầu chi trả với quy mô lớn hoặc trong các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến ổn định hệ thống tài chính - ngân hàng. Đồng thời, quy định này cũng cho thấy sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa BHTGVN và các thành viên trong Mạng an toàn tài chính quốc gia trong quá trình ứng phó với các tình huống khủng hoảng.

Có thể thấy, Luật BHTG năm 2025 đã mở rộng vai trò của BHTGVN theo hướng không chỉ tham gia hỗ trợ xử lý TCTD yếu kém mà còn từng bước tham gia vào quá trình xử lý khủng hoảng và bảo đảm ổn định hệ thống tài chính. Những quy định mới về chi trả sớm, cơ chế vay đặc biệt NHNN và tham gia xử lý khủng hoảng phản ánh sự chuyển dịch từ mô hình BHTG truyền thống sang mô hình tổ chức BHTG tham gia chủ động hơn vào quá trình bảo vệ người gửi tiền và duy trì ổn định tài chính, phù hợp với xu hướng phát triển của các tổ chức BHTG hiện đại trên thế giới.

Tiêm cận thông lệ quốc tế về xử lý khủng hoảng và bảo vệ người gửi tiền

Sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008, nhiều quốc gia đã hoàn thiện khuôn khổ xử lý ngân hàng đổ vỡ theo hướng tăng cường khả năng ứng phó với khủng hoảng và giảm thiểu tác động lan truyền đối với hệ thống tài chính. Cùng với đó, vai trò của các tổ chức BHTG cũng được mở rộng đáng kể, từ chức năng chi trả bảo hiểm truyền thống sang tham gia trực tiếp vào quá trình chuẩn bị, ứng phó và xử lý khủng hoảng ngân hàng.



Theo Bộ Nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), tổ chức BHTG cần có vai trò cụ thể trong Mạng an toàn tài chính và tham gia phù hợp vào hoạt động lập kế hoạch xử lý, chia sẻ thông tin, chuẩn bị phương án ứng phó khủng hoảng và bảo đảm khả năng chi trả nhanh cho người gửi tiền. Tương tự, Bộ thuộc tính cốt lõi về cơ chế xử lý hiệu quả đối với các định chế tài chính của Hội đồng Ổn định Tài chính (FSB) nhấn mạnh yêu cầu xử lý tổ chức tài chính đổ vỡ một cách có trật tự, bảo vệ người gửi tiền, duy trì các chức năng tài chính thiết yếu và hạn chế tối đa việc sử dụng nguồn lực công để hỗ trợ các tổ chức tài chính gặp khó khăn.

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy xu hướng hiện nay không còn đặt trọng tâm vào hỗ trợ tài chính kéo dài cho các TCTD yếu kém mà tập trung vào phát

hiện sớm, can thiệp kịp thời và xử lý dứt điểm nhằm giảm thiểu chi phí xử lý và hạn chế rủi ro hệ thống. Trong quá trình đó, tổ chức BHTG ngày càng giữ vai trò quan trọng.

Tại Hoa Kỳ, Tổng công ty BHTG Liên bang Mỹ (FDIC) có vai trò là cơ quan xử lý đối với phần lớn các ngân hàng đổ vỡ. FDIC tham gia từ giai đoạn chuẩn bị phương án xử lý, tiếp nhận ngân hàng mất khả năng thanh toán, thực hiện các giao dịch mua và tiếp nhận (Purchase and Assumption - P&A), thành lập ngân hàng bắc cầu (Bridge Bank) và tổ chức chi trả cho người gửi tiền. Trong cuộc khủng hoảng ngân hàng khu vực năm 2023, FDIC đã nhanh chóng tiếp quản Silicon Valley Bank và Signature Bank, đồng thời triển khai các biện pháp xử lý nhằm bảo vệ người gửi tiền và duy trì ổn định hệ thống tài chính.

Tại Hàn Quốc, sau cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997, Tổng công ty BHTG Hàn Quốc (KDIC) được trao vai trò rộng hơn trong xử lý tổ chức tài chính yếu kém. Ngoài chức năng BHTG, KDIC tham gia cơ cấu lại các tổ chức tài chính, hỗ trợ thực hiện các biện pháp xử lý đổ vỡ, quản lý và thu hồi tài sản sau xử lý. Kinh nghiệm của Hàn Quốc cho thấy tổ chức BHTG không chỉ thực hiện chi trả mà còn là một chủ thể quan trọng trong khuôn khổ xử lý khủng hoảng tài chính quốc gia.

Tại Nhật Bản, Tổng công ty BHTG Nhật Bản (DICJ) tham gia trực tiếp vào quá trình xử lý ngân hàng yếu kém thông qua nhiều công cụ như hỗ trợ tài chính phục vụ xử lý đổ vỡ, thực hiện các giao dịch chuyển giao tài sản và nghĩa vụ, phối hợp thành lập ngân hàng bắc cầu và tham gia quản lý tài sản trong quá trình xử lý. Sau cuộc khủng

hoảng ngân hàng những năm 1990, Nhật Bản đã hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để DICJ tham gia sâu hơn vào quá trình xử lý khủng hoảng nhằm duy trì sự ổn định của hệ thống tài chính và bảo vệ người gửi tiền.

Một điểm đáng chú ý từ kinh nghiệm của Hoa Kỳ, Hàn Quốc và Nhật Bản là việc xử lý ngân hàng đổ vỡ không còn chỉ dựa vào các biện pháp hỗ trợ thanh khoản hay hỗ trợ tài chính đơn thuần. Thay vào đó, các quốc gia này ưu tiên áp dụng các biện pháp xử lý có tính thị trường như P&A, ngân hàng bắc cầu, chuyển giao tài sản và nghĩa vụ hoặc chi trả BHTG để xử lý nhanh, dứt điểm TCTD gặp khó khăn, đồng thời bảo đảm người gửi tiền được tiếp cận tiền gửi trong thời gian sớm nhất.

Những kinh nghiệm trên cho thấy chi trả nhanh và sớm hiện không chỉ là hoạt động nghiệp vụ của tổ chức BHTG mà đã trở thành một công cụ quan trọng trong xử lý khủng hoảng, duy trì niềm tin của công chúng và hạn chế nguy cơ rút tiền hàng loạt. Đây cũng là hướng tiếp cận mà Luật BHTG năm 2025 đang từng bước hướng tới thông qua việc bổ sung cơ chế chi trả sớm, cho phép BHTGVN vay đặc biệt NHNN để tăng cường nguồn lực tài chính và mở rộng vai trò tham gia xử lý sự cố, khủng hoảng trong hoạt động ngân hàng.

BHTGVN chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ mới

Những thay đổi của khuôn khổ pháp lý đặt ra yêu cầu BHTGVN cần chủ động chuẩn bị các điều

kiện cần thiết để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ mới. Trước hết, cần tiếp tục nâng cao năng lực tài chính và chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém và xử lý khủng hoảng. Đội ngũ cán bộ không chỉ cần am hiểu nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi mà còn phải có kiến thức về cơ cấu lại TCTD, quản trị rủi ro và xử lý đổ vỡ ngân hàng.

Bên cạnh đó, việc xây dựng năng lực chi trả sớm cần được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Để triển khai hiệu quả cơ chế này, BHTGVN cần tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu tiền gửi, tăng cường khả năng chia sẻ thông tin với NHNN và các TCTD, đồng thời xây dựng quy trình chi trả sớm đồng bộ trong các khâu: chuẩn hóa dữ liệu; xác định nghĩa vụ chi trả; tổ chức chi trả và truyền thông với người gửi tiền.

Cùng với việc thường xuyên rà soát, diễn tập các kịch bản xử lý khủng hoảng và chi trả quy mô lớn, BHTGVN cần ưu tiên chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai hiệu quả cơ chế chi trả sớm. Đây không chỉ là yêu cầu triển khai Luật BHTG năm 2025 mà còn là cơ hội để BHTGVN khẳng định vai trò ngày càng quan trọng trong Mạng an toàn tài chính quốc gia.

Luật BHTG năm 2025 đánh dấu bước phát triển quan trọng trong quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về BHTG tại Việt Nam. Việc mở rộng vai trò của BHTGVN trong cơ cấu lại TCTD yếu kém, bổ sung cơ chế chi trả sớm và tham gia xử lý sự

cố, khủng hoảng cho thấy pháp luật Việt Nam đang từng bước tiệm cận các thông lệ quốc tế về bảo vệ người gửi tiền và ổn định tài chính.

Trong đó, chi trả sớm là điểm mới có ý nghĩa nổi bật, thể hiện sự chuyển dịch từ bảo vệ người gửi tiền sau đổ vỡ sang bảo vệ người gửi tiền từ sớm hơn và chủ động hơn. Việc chuẩn bị đầy đủ về nguồn lực tài chính, nhân lực, dữ liệu tiền gửi và quy trình chi trả sẽ là yếu tố quan trọng để BHTGVN thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền; góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng./.

ĐỔI MỚI TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI TRONG GIAI ĐOẠN TRIỂN KHAI LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI NĂM 2025

Phòng TTTT – BHTGVN

Luật bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2025 có hiệu lực từ ngày 01/5/2026 mở ra giai đoạn mới trong thực thi chính sách BHTG đồng thời đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ công tác truyền thông chính sách. Trong bối cảnh môi trường truyền thông thay đổi nhanh chóng, người dân tiếp cận thông tin qua nhiều nền tảng và các sản phẩm tài chính ngày càng đa dạng, truyền thông không chỉ dừng ở việc phổ biến quy định pháp luật mà phải giúp công chúng nhận diện, hiểu đúng và tin tưởng vào chính sách. Từ kết quả khảo sát nhận thức người gửi tiền năm 2025, thực tiễn triển khai công tác truyền thông của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) và kinh nghiệm quốc tế, bài viết phân tích những yêu cầu mới đối với công tác truyền thông chính sách BHTG và đề xuất một số định hướng đổi mới trong thời gian tới.

Luật BHTG năm 2025 và yêu cầu truyền thông trong giai đoạn thực thi chính sách

Luật BHTG năm 2025 đánh dấu bước hoàn thiện quan trọng của khuôn khổ pháp lý về BHTG tại Việt Nam. Những sửa đổi, bổ sung của Luật không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của BHTGVN, tăng cường vai trò của tổ chức BHTG trong Mạng an toàn tài chính quốc gia mà còn tạo cơ sở pháp lý để bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Việc Luật có hiệu lực cũng đặt ra yêu cầu đổi mới đối với công tác truyền thông chính sách. Nếu trước đây truyền thông chủ yếu tập trung vào việc phổ biến các quy định của pháp luật thì trong giai đoạn mới cần chuyển mạnh sang nâng cao nhận thức, giúp người gửi tiền hiểu đúng bản chất của chính sách BHTG, nhận diện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, đồng thời củng cố niềm tin đối với hệ thống ngân hàng và chính sách của Nhà nước.

Một trong những điểm mới đáng chú ý của Luật là mở rộng và làm rõ hơn vai trò của BHTGVN trong quá trình tham gia kiểm soát đặc biệt, xử lý tổ chức tín dụng yếu kém và bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền. Điều này đòi hỏi hoạt động truyền thông không chỉ giới thiệu các quy định mới mà còn phải giải thích rõ ý nghĩa của chính sách, giúp người dân nhận diện được quyền lợi của mình, hiểu rõ

giới hạn bảo vệ, biết tìm đến nguồn thông tin chính thức và không bị chi phối bởi thông tin thiếu kiểm chứng trong các tình huống nhạy cảm.

Bên cạnh đó, Luật tiếp tục khẳng định trách nhiệm của các tổ chức tham gia BHTG trong việc công khai thông tin về việc tham gia BHTG và phối hợp với BHTGVN trong công tác truyền thông. Quy định này cho thấy truyền thông chính sách BHTG không chỉ là nhiệm vụ riêng của BHTGVN mà là trách nhiệm phối hợp giữa BHTGVN, các tổ chức tham gia BHTG và các cơ quan, tổ chức có liên quan nhằm bảo đảm thông tin được truyền tải thống nhất, chính xác và kịp thời đến người gửi tiền.

Trong bối cảnh đó, truyền thông chính sách cần được triển khai theo hướng lấy người gửi tiền làm trung tâm, chú trọng nhu cầu tiếp cận thông tin của từng nhóm đối tượng, kết hợp hiệu quả giữa truyền thông truyền thống và truyền thông số, đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ trong sản xuất, phân phối và đánh giá hiệu quả các sản phẩm truyền thông.

Thực trạng nhận thức và những yêu cầu đặt ra đối với công tác truyền thông chính sách BHTG

Thực tiễn triển khai chính sách BHTG trong thời gian qua cho thấy công tác truyền thông đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức của người gửi tiền và tăng

cường mức độ nhận diện về chính sách BHTG trong xã hội. Thông qua nhiều hình thức truyền thông đa dạng như báo chí, truyền hình, phát thanh, website, mạng xã hội, hội nghị tuyên truyền, các ấn phẩm truyền thông và hoạt động phối hợp với các tổ chức tham gia BHTG, thông tin về chính sách BHTG ngày càng được phổ biến rộng rãi, tạo điều kiện để người dân tiếp cận thông tin chính thống.

Kết quả khảo sát mức độ nhận thức của người gửi tiền về chính sách BHTG năm 2025 cho thấy, tỷ lệ người gửi tiền hiểu biết các nội dung cốt lõi của chính sách BHTG tiếp tục được cải thiện, đạt 46,2% và vượt mục tiêu 45% đặt ra tại Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy “biết đến” chính sách chưa đồng nghĩa với “hiểu đúng” chính sách. Trong thực tế, không ít người gửi tiền vẫn chưa nắm rõ đối tượng được bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm, hạn mức trả tiền bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của người gửi tiền cũng như vai trò của BHTGVN trong Mạng an toàn tài chính.

Khoảng trống về nhận thức còn thể hiện ở khả năng phân biệt giữa tiền gửi thuộc đối tượng được bảo hiểm với các sản phẩm đầu tư hoặc dịch vụ tài chính khác. Trong bối cảnh thị trường tài chính ngày càng đa dạng, sự xuất hiện của nhiều sản phẩm đầu tư mới khiến người dân dễ nhầm

lẫn nếu không được tiếp cận đầy đủ thông tin chính thống. Điều này cho thấy công tác truyền thông không chỉ cần mở rộng phạm vi tiếp cận mà còn phải nâng cao chất lượng nội dung, bảo đảm thông tin được truyền tải rõ ràng, dễ hiểu và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Một yêu cầu mới đặt ra là truyền thông cần chuyển từ cách tiếp cận thiên về phổ biến thông tin sang định hướng nhận thức và thay đổi hành vi. Mục tiêu của truyền thông không chỉ giúp người dân biết đến chính sách BHTG mà còn giúp họ hiểu đúng quyền lợi của mình, biết cách nhận diện tổ chức tham gia BHTG và yên tâm khi gửi tiền tại các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của môi trường truyền thông số cũng đang làm thay đổi thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng. Người dân có xu hướng tiếp cận thông tin thông qua các nền tảng số, mạng xã hội và thiết bị di động nhiều hơn so với các phương thức truyền thống. Điều này đòi hỏi công tác truyền thông chính sách BHTG phải tiếp tục đổi mới về nội dung, hình thức và phương thức truyền tải; đồng thời tăng cường khả năng tương tác, đa dạng hóa sản phẩm truyền thông và khai thác hiệu quả các nền tảng số để mở rộng phạm vi tiếp cận.

Ngoài mở rộng các kênh truyền thông, cần phát huy hơn nữa vai trò của các tổ chức tham gia BHTG trong việc cung cấp thông tin chính xác cho khách hàng. Đây là kênh tiếp xúc trực tiếp với người gửi tiền, có điều kiện giải đáp kịp thời các thắc mắc và góp phần lan tỏa thông điệp truyền thông của BHTGVN. Sự phối hợp chặt chẽ giữa BHTGVN và các tổ chức tham gia BHTG sẽ tạo nên hiệu quả truyền thông đồng bộ, thống nhất và bền vững.

Từ thực tiễn nêu trên có thể thấy, yêu cầu đổi mới công tác truyền thông chính sách BHTG không chỉ xuất phát từ những yêu cầu thay đổi

của Luật BHTG năm 2025 mà còn từ sự thay đổi của môi trường truyền thông, nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân và yêu cầu nâng cao hiệu quả thực thi chính sách. Đây là cơ sở quan trọng để BHTGVN tiếp tục hoàn thiện chiến lược truyền thông trong giai đoạn tới, hướng tới mục tiêu xây dựng niềm tin của người gửi tiền và góp phần giữ vững sự ổn định của hệ thống tài chính – ngân hàng.

Kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với công tác truyền thông chính sách BHTG

Trong bối cảnh môi trường truyền thông và thị trường tài chính không ngừng thay đổi, nhiều tổ chức BHTG trên thế giới đã coi truyền thông chính sách là một trong những công cụ quan trọng để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền, góp phần củng cố niềm tin công chúng và tăng cường sự ổn định của hệ thống tài chính. Thực tiễn quốc tế cho thấy, truyền thông chính sách chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi được triển khai một cách chủ động, có chiến lược, lấy người gửi tiền làm trung tâm và gắn chặt với mục tiêu bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) khuyến nghị tổ chức BHTG cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức nhận tiền gửi được bảo hiểm và các thành viên khác trong Mạng an toàn tài chính để bảo đảm thông tin cung cấp cho người gửi tiền thống nhất, chính xác. Đồng thời, cần yêu cầu các tổ chức tham gia BHTG cung cấp thông tin chính xác về BHTG theo định dạng, ngôn ngữ do tổ chức BHTG quy định. Đây là điểm tương đồng với yêu cầu mới trong Luật BHTG 2025 về trách nhiệm phối hợp tuyên truyền của tổ chức tham gia BHTG.

Bên cạnh truyền thông thường xuyên, IADI còn đặt vấn đề truyền thông trong quản lý khủng hoảng. Theo Nguyên tắc 11, tổ chức BHTG cần có kế hoạch truyền thông về khủng hoảng, bảo đảm việc truyền

thông và nâng cao nhận thức công chúng được thực hiện toàn diện, nhất quán. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh thông tin trên môi trường số có thể lan truyền rất nhanh, tác động trực tiếp đến tâm lý và hành vi người gửi tiền.

Báo cáo “Bảo hiểm tiền gửi năm 2025 – Xu hướng toàn cầu và những vấn đề trọng yếu” của IADI cho thấy các tổ chức BHTG trên thế giới đang ngày càng quan tâm đến tác động của công nghệ, trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội và xử lý đổ vỡ. Đây là những yếu tố có khả năng ảnh hưởng lớn đến hệ thống BHTG trong những năm tới. Trong môi trường truyền thông số, thông tin đúng có thể được lan tỏa nhanh hơn, nhưng thông tin sai cũng có thể bị khuếch đại nhanh hơn. Vì vậy, tổ chức BHTG cần chủ động hơn trong giám sát dư luận, phản hồi nhanh, phát triển kênh thông tin chính thức và xây dựng năng lực truyền thông trong khủng hoảng.

Từ kinh nghiệm quốc tế cho thấy, đổi mới truyền thông chính sách BHTG không chỉ là đổi mới về phương thức truyền tải thông tin mà còn là đổi mới tư duy truyền thông. Thay vì chỉ tập trung phổ biến chính sách, các tổ chức BHTG hướng tới xây dựng niềm tin của công chúng thông qua việc cung cấp thông tin minh bạch, dễ hiểu, đúng thời điểm và phù hợp nhu cầu của từng nhóm đối tượng.

Đối với BHTGVN, những kinh nghiệm này có ý nghĩa tham khảo quan trọng trong quá trình triển khai Luật BHTG năm 2025. Việc tiếp tục hoàn thiện chiến lược truyền thông theo hướng lấy người gửi tiền làm trung tâm, tăng cường phối hợp với các tổ chức tham gia BHTG, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ mới sẽ góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, tăng cường niềm tin công chúng và phát huy tốt hơn vai trò của BHTGVN trong Mạng an toàn tài chính quốc gia.

Định hướng đổi mới công tác truyền thông chính sách BHTG trong giai đoạn triển khai Luật BHTG năm 2025

Những yêu cầu mới của Luật BHTG năm 2025 cùng với sự thay đổi của môi trường truyền thông và hành vi tiếp nhận thông tin của công chúng đòi hỏi BHTGVN tiếp tục đổi mới toàn diện công tác truyền thông chính sách. Mục tiêu không chỉ là phổ biến quy định của pháp luật mà còn hướng tới nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của người gửi tiền, tăng cường tính minh bạch của chính sách và góp phần giữ vững sự ổn định của hệ thống tài chính - ngân hàng. Trên cơ sở đó, công tác truyền thông chính sách BHTG trong thời gian tới cần tập trung vào một số định hướng sau:

Thứ nhất, BHTGVN cần chuẩn hóa bộ thông điệp truyền thông về chính sách BHTG để sử dụng thống nhất trên toàn hệ thống. Trên cơ sở đó, BHTGVN có thể xây dựng bộ câu hỏi - đáp ngắn, infographic, video giải thích, tờ rơi và nội dung truyền thông mẫu để các chi nhánh BHTGVN, tổ chức tham gia BHTG và cơ quan báo chí sử dụng thống nhất. Việc chuẩn hóa thông điệp sẽ giúp bảo đảm người gửi tiền được tiếp cận thông tin chính xác, nhất quán.

Thứ hai, cần tăng cường nhận diện tổ chức tham gia BHTG ngay tại nơi người dân giao dịch gửi tiền. BHTGVN cần phối hợp với các tổ chức tham gia BHTG rà soát việc niêm yết, công khai thông tin tại trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch, website, ứng dụng ngân hàng số và các kênh chăm sóc khách hàng. Khi người gửi tiền có thể nhận diện rõ biểu tượng tham gia BHTG tại điểm giao dịch và kiểm chứng thông tin bằng nguồn chính thức, chính sách BHTG sẽ trở nên gần gũi và thực chất hơn.

Thứ ba, cần phân nhóm công chúng để lựa chọn nội dung và phương thức truyền thông phù hợp. Với người gửi tiền ở khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, cần ưu tiên hình

thức truyền thông trực tiếp, dễ hiểu, thông qua quỹ tin dụng nhân dân, tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống phát thanh cơ sở, bưu điện văn hóa xã, hội nghị tuyên truyền và tờ rơi ngắn gọn. Với người gửi tiền tại đô thị, người lao động trong khu công nghiệp, nhóm sử dụng ngân hàng số, cần tăng cường video ngắn, infographic, hỏi - đáp trên nền tảng số, nội dung trên website, mạng xã hội và ứng dụng ngân hàng. Với sinh viên, người trẻ và nhóm mới bắt đầu sử dụng dịch vụ tài chính, truyền thông BHTG có thể gắn với giáo dục tài chính, kỹ năng nhận diện sản phẩm tiền gửi và phân biệt tiền gửi được bảo hiểm với sản phẩm đầu tư có rủi ro. Việc phân nhóm đối tượng sẽ giúp thông điệp đi vào đúng nhu cầu thông tin của từng nhóm người gửi tiền.

Thứ tư, cần phát huy vai trò của tổ chức tham gia BHTG như một kênh truyền thông chính sách trực tiếp. BHTGVN có thể phối hợp xây dựng tài liệu hướng dẫn thống nhất dành cho cán bộ giao dịch, cán bộ chăm sóc khách hàng và bộ phận truyền thông của các tổ chức tham gia BHTG. Bên cạnh đó, cần định kỳ tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cập nhật và thiết lập cơ chế phối hợp để tổ chức tham gia BHTG chủ động truyền thông đúng quy định, không diễn giải sai hoặc tạo kỳ vọng vượt quá phạm vi bảo vệ của chính sách.

Thứ năm, cần hiện đại hóa các kênh truyền thông của BHTGVN theo hướng dễ tra cứu, dễ tương tác và thân thiện hơn với người dùng. Website BHTGVN cần tiếp tục giữ vai trò là nguồn thông tin chuẩn mực, đồng thời phát triển thư viện infographic, video giải thích chính sách, cẩm nang cho người gửi tiền và chatbot hỗ trợ trả lời các câu hỏi phổ biến. Bản tin BHTG cũng có thể được đổi mới theo hướng ngắn gọn, cập nhật hơn, tăng các bài viết giải thích chính sách bằng ngôn ngữ phổ thông, các vấn đề thời sự tài chính - ngân hàng có liên quan đến an toàn tiền gửi.

Thứ sáu, cần xây dựng năng lực phản ứng nhanh và truyền thông trong các tình huống nhạy cảm. Trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, tâm lý người gửi tiền rất dễ bị tác động bởi tin đồn, thông tin sai lệch hoặc diễn biến bất thường của thị trường. Vì vậy, BHTGVN cần chuẩn bị sẵn các thông điệp, bộ câu hỏi - đáp và kịch bản truyền thông trong các tình huống như tổ chức tin dụng bị kiểm soát đặc biệt, phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm hoặc xuất hiện tin đồn ảnh hưởng đến tâm lý người gửi tiền.

Cuối cùng, cần đo lường hiệu quả truyền thông bằng các chỉ số cụ thể. Bên cạnh số lượng tin, bài, chương trình truyền thông hay lượt tiếp cận trên các nền tảng, BHTGVN cần theo dõi các chỉ số thực chất hơn như tỷ lệ người gửi tiền hiểu đúng nội dung cốt lõi của chính sách BHTG; tỷ lệ nhận diện đúng tổ chức tham gia BHTG; mức độ tin cậy đối với website BHTGVN và các kênh chính thức; mức độ sử dụng công cụ tra cứu; mức độ thay đổi nhận thức sau từng chiến dịch truyền thông v.v. Việc đo lường thường xuyên sẽ giúp điều chỉnh nội dung, kênh truyền thông và nhóm đối tượng ưu tiên, hướng tới mục tiêu đến năm 2030 có ít nhất 55% người gửi tiền nắm được các nội dung cốt lõi của chính sách BHTG.

Luật BHTG năm 2025 tạo nền tảng pháp lý để BHTGVN nâng cao vai trò trong bảo vệ người gửi tiền và tham gia sâu hơn vào quá trình bảo đảm an toàn hệ thống tài chính - ngân hàng. Nhưng để nền tảng pháp lý đó chuyển hóa thành niềm tin của công chúng, truyền thông chính sách cần được triển khai thống nhất, phù hợp, có cơ chế phối hợp rõ ràng, có khả năng phản hồi nhanh và có thước đo hiệu quả cụ thể. Qua đó, chính sách BHTG sẽ đi vào đời sống một cách thực chất hơn, góp phần bảo vệ quyền lợi người gửi tiền và củng cố sự ổn định của hệ thống tài chính - ngân hàng./.

BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI NĂM 2025 ĐẾN CÁC TỔ CHỨC THAM GIA BHTG VÀ NGƯỜI GỬI TIỀN

Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2025 chính thức có hiệu lực từ ngày 1/5/2026, đánh dấu bước hoàn thiện quan trọng trong cơ chế bảo vệ người gửi tiền và nâng cao vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong Mạng an toàn tài chính quốc gia. Ngay sau khi Luật có hiệu lực, các Chi nhánh BHTGVN đã đồng loạt tổ chức nhiều hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách BHTG tới hai đối tượng công chúng mục tiêu là người gửi tiền (trong

đó có cả những đối tượng người gửi tiền tiềm năng là học sinh, sinh viên) và các tổ chức tham gia BHTG. Hình thức truyền thông được thể hiện phong phú dưới nhiều hình thức và có được sự tương tác cao, từ tọa đàm, đối thoại trực tiếp đến các minigame,... Cùng với đó nội dung thể hiện sinh động, dễ hiểu, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.



Hội nghị phổ biến Luật BHTG năm 2025 và các chính sách mới do Chi nhánh BHTGVN tại TP. Hồ Chí Minh tổ chức với sự tham dự của hơn 100 đại biểu là đại diện các QTDND và tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và Đồng Nai. Chủ tịch HĐQT BHTGVN Phạm Bảo Lâm phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, nhấn mạnh những điểm đổi mới mang tính chiến lược của Luật BHTG năm 2025 nhằm tăng cường bảo vệ người gửi tiền và nâng cao vai trò của BHTGVN trong xử lý tổ chức tín dụng yếu kém.





Hơn 150 người gửi tiền, thành viên QTDND Minh Tân (xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội) cùng đại diện các tổ chức đoàn thể địa phương tham dự chương trình tuyên truyền chính sách BHTG do Chi nhánh BHTGVN tại TP. Hà Nội tổ chức.



Chi nhánh BHTGVN tại TP. Đà Nẵng tổ chức sự kiện giới thiệu Luật BHTG năm 2025 và chính sách BHTG tới hơn 200 đại biểu là lãnh đạo, cán bộ nghiệp vụ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Các đại biểu trao đổi, thảo luận về hạn mức chi trả tiền bảo hiểm, phí BHTG và những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai Luật BHTG năm 2025 tại cơ sở.

➤➤ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam ký kết Bản ghi nhớ hợp tác

Ngày 12/6/2026, tại Hà Nội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (NHHTX) tổ chức lễ ký kết Bản ghi nhớ hợp tác nhằm tăng cường phối hợp công tác, nâng cao hiệu quả trao đổi thông tin, hỗ trợ hoạt động của hệ thống quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), đồng thời phát triển quan hệ phối hợp toàn diện, lâu dài giữa hai đơn vị.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên, Bản ghi nhớ hợp tác được xây dựng trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi, bảo đảm hiệu quả và tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin. Nội dung hợp tác tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: tăng cường chia sẻ thông tin phục vụ công tác giám sát, kiểm tra và hỗ trợ hoạt động của hệ thống QTDND; phối hợp trong xử lý QTDND yếu kém theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam



(NHNN); phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHTG và hoạt động QTDND; hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học; đồng thời tăng cường phối hợp giữa các chi nhánh của hai đơn vị tại địa phương trong công tác hỗ trợ, giám sát và xử lý các QTDND gặp khó khăn.

➤➤ BHTGVN tham dự Hội nghị thường niên và Hội thảo quốc tế lần thứ 24 của APRC

Từ ngày 5/5 đến ngày 7/5/2026, đoàn công tác BHTGVN do ông Dương Quốc Long - Phó Tổng Giám đốc, làm Trưởng đoàn đã tham dự Hội nghị thường niên và Hội thảo quốc tế lần thứ 24 của Ủy ban châu Á - Thái Bình Dương (APRC) thuộc Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) tại Kuala Lumpur, Malaysia.

Tại Hội nghị thường niên, các đại biểu đã cập nhật tình hình hoạt động của APRC, thảo luận định hướng phát triển trong thời gian tới và các giải pháp tăng cường hợp tác giữa các tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong khu vực. Trong phiên đối thoại cấp cao, ông Dương Quốc Long đã chia sẻ quan điểm về những năng lực chiến lược mà các tổ chức bảo hiểm tiền gửi cần tăng cường, gồm quản lý khủng hoảng và phối hợp trong mạng an toàn tài chính, ứng dụng công nghệ và phân tích dữ liệu, cũng như nâng cao khả năng chi trả và tham gia xử lý tổ chức tín dụng đổ vỡ.

Trong khuôn khổ sự kiện, đoàn công tác BHTGVN cũng tham dự Hội thảo quốc tế với chủ đề "Hội tụ trong thế giới phân mảnh: Kiến tạo mạng an toàn tài chính vững chắc hơn thông qua nguyên tắc chung,



đổi mới và hợp tác". Các nội dung trao đổi tập trung vào việc nâng cao hiệu quả hệ thống bảo hiểm tiền gửi, củng cố niềm tin của người gửi tiền và tăng cường khả năng sẵn sàng ứng phó khủng hoảng.

Bên cạnh các hoạt động chính thức, đoàn công tác đã trao đổi kinh nghiệm, mở rộng cơ hội hợp tác với các tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong khu vực. Những kết quả thu được từ sự kiện sẽ hỗ trợ BHTGVN trong quá trình triển khai Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2025 và nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ người gửi tiền.

➤➤ Bổ sung cơ chế phối hợp chia sẻ dữ liệu giữa Ngân hàng Hợp tác xã và BHTGVN

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 10/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2024/TT-NHNN quy định về ngân hàng hợp tác xã (NHHTX), việc trích nộp, quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2025/TT-NHNN. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 3/7/2026.

Một trong những nội dung đáng chú ý của Thông tư là bổ sung cơ chế phối hợp giữa NHHTX và BHTGVN trong việc chia sẻ dữ liệu phục vụ tính phí tham gia Quỹ bảo toàn. Theo đó, NHHTX có trách nhiệm phối hợp với BHTGVN chia sẻ số liệu báo cáo tổng hợp về tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm của các QTDND để xác định phí tham gia Quỹ bảo toàn. Đồng thời, các QTDND có trách nhiệm cung cấp thông tin theo biểu mẫu quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu.

Thông tư cũng sửa đổi phương thức xác định phí tham gia Quỹ bảo toàn đối với QTDND; bổ sung các quy định về miễn, tạm hoãn nộp phí đối với QTDND được kiểm soát đặc biệt; biện pháp xử lý hành vi nộp thiếu, nộp chậm phí; cơ chế dừng thu phí khi Quỹ bảo toàn đạt quy mô theo quy định; đồng thời sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng Quỹ bảo toàn và hoạt động của ngân hàng hợp tác xã.

➤➤ Giới thiệu, trao đổi về các quy định mới trong công tác tính, thu phí bảo hiểm tiền gửi

Sáng ngày 11/6/2026, tại Hà Nội, BHTGVN tổ chức buổi giới thiệu, trao đổi trực tuyến về những điểm mới trong nghiệp vụ tính, thu phí bảo hiểm tiền gửi (BHTG). Hoạt động được triển khai theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến nhằm cập nhật, phổ biến các quy định mới và thống nhất cách thức thực hiện trong toàn hệ thống BHTG.

Tại buổi trao đổi, Phòng Quản lý thu phí và Chi trả đã giới thiệu, hướng dẫn các nội dung trọng tâm của các quy định mới về phí BHTG, tập trung vào trách nhiệm tính, nộp phí của tổ chức tham gia BHTG; việc xác định tiền gửi được bảo hiểm và không được bảo hiểm; mức phí, cơ sở và phương pháp tính phí; quy trình cung cấp thông tin phục vụ tính phí; thời hạn, phương thức nộp phí; xử lý các trường hợp nộp thiếu, nộp chậm; miễn, tạm hoãn nộp phí đối với tổ chức tham gia BHTG thuộc diện kiểm soát đặc biệt.

Các đại biểu cũng được hướng dẫn về công tác quản lý phí BHTG, trong đó làm rõ trách nhiệm của các đơn vị trong việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, quản lý dữ liệu và phối hợp thực hiện nghiệp vụ thu phí, góp



phần bảo đảm việc triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong toàn hệ thống.

Các đơn vị đã trao đổi, thảo luận và làm rõ những nội dung phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, tập trung vào việc xác định số dư tiền gửi làm căn cứ tính phí, thời điểm xác minh số dư tiền gửi, quy trình xử lý thoái thu, quy định không làm tròn số tiền phí khi tính và nộp phí BHTG, chế độ cung cấp thông tin của tổ chức tham gia BHTG và các nội dung liên quan.

➤➤ BHTGVN ghi dấu ấn tại Hội thi Chuyển đổi số ngành Ngân hàng 2026

Ngày 10/6/2026, BHTGVN tổ chức tổng kết Hội thi Chuyển đổi số ngành Ngân hàng năm 2026. Đây là hoạt động ý nghĩa chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Ngân hàng Việt Nam (6/5/1951 - 6/5/2026), thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo cán bộ, người lao động trong toàn hệ thống BHTGVN.

Theo đó, hưởng ứng Kế hoạch của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam về tổ chức Hội thi Chuyển đổi số ngành Ngân hàng năm 2026 với chủ đề “Chủ động số hóa - Bứt phá tương lai”, Công đoàn BHTGVN đã phát động Cuộc thi trực tuyến Chuyển đổi số ngành Ngân hàng năm 2026 trong toàn hệ thống. Cuộc thi thu hút 635 đoàn viên, người lao động tham gia, đạt tỷ lệ 71,4%; 100% công đoàn cơ sở hưởng ứng.

Tại vòng thi cấp ngành, đội thi BHTGVN gồm 20 thành viên tham dự đã vượt qua 3 vòng thi với sự



tham gia của 32 đội đến từ các đơn vị trong ngành Ngân hàng, đội thi BHTGVN đã xuất sắc lọt vào Top 8 đội có thành tích cao nhất và đạt giải Khuyến khích.

➤➤ Nâng cao kiến thức an ninh mạng cho cán bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam

Sáng ngày 25/5/2025, BHTGVN) tổ chức Khóa đào tạo “Nâng cao kiến thức an ninh mạng cho cán bộ” theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, với sự tham dự của hơn 280 học viên là cán bộ các phòng, ban tại Trụ sở chính và các Chi nhánh BHTGVN khu vực.

Tại khóa đào tạo, học viên được phổ biến các nội dung liên quan đến an toàn, an ninh mạng; các quy định của Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn liên quan nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ dữ liệu và hệ thống thông tin trong môi trường số.



Bên cạnh đó, các học viên còn được hướng dẫn nhận diện các hình thức tấn công phổ biến như phishing, thư điện tử giả mạo, mã độc, botnet, brute force, tấn công qua lỗ hổng bảo mật...; đồng thời trang bị các kỹ năng cơ bản nhằm

bảo vệ tài khoản và dữ liệu như sử dụng mật khẩu mạnh, bật xác thực đa lớp (MFA), nhận biết email và đường link giả mạo, không cài đặt phần mềm không rõ nguồn gốc và tuân thủ quy định sử dụng hệ thống thông tin nội bộ.

➤➤ BHTGVN ký kết hợp tác với Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh và công bố kết quả đề tài nghiên cứu ứng dụng cấp BHTGVN năm 2025

Sáng 18/5/2026, tại Hà Nội, BHTGVN tổ chức Lễ ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh và Hội thảo khoa học công bố kết quả đề tài nghiên cứu ứng dụng cấp BHTGVN năm 2025.

Theo đó, BHTGVN và Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác nhằm tăng cường phối hợp trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động tài chính - ngân hàng.

Cùng với đó, BHTGVN tổ chức Hội thảo khoa học công bố kết quả hai đề tài nghiên cứu cấp cơ sở năm 2025 về ứng dụng các mô hình định lượng trong hoạt động giám sát và xây dựng hệ thống e-learning phục vụ công tác đào tạo. Các ý kiến trao đổi tại hội



thảo góp phần hoàn thiện cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động bảo hiểm tiền gửi theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ và tiệm cận các chuẩn mực quốc tế.

➤➤ Từ ngày 1/5/2026, Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2025 chính thức có hiệu lực

Ngày 1/5/2026, Luật BHTG năm 2025 (Luật số 111/2025/QH15) chính thức có hiệu lực thi hành, thay thế Luật BHTG năm 2012. Luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 10/12/2025, gồm 8 chương, 40 điều, quy định về hoạt động BHTG; quyền, nghĩa vụ của người được BHTG; tổ chức tham gia BHTG; tổ chức BHTG và quản lý nhà nước về BHTG.

Luật BHTG năm 2025 được ban hành nhằm tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về BHTG, đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng và bảo đảm

an toàn hoạt động ngân hàng trong giai đoạn mới. Trên cơ sở kế thừa các quy định còn phù hợp của Luật năm 2012, Luật mới bổ sung nhiều nội dung quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, mở rộng thẩm quyền và phát huy vai trò của tổ chức BHTG trong bảo vệ người gửi tiền và tham gia xử lý tổ chức tín dụng yếu kém.

Đáng chú ý, Luật giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định hạn mức chi trả tiền bảo hiểm trong từng thời kỳ; đồng thời cho phép quyết định chi trả vượt hạn mức trong những trường hợp đặc biệt nhằm bảo đảm quyền lợi người gửi tiền, góp phần giữ vững



an toàn hệ thống tổ chức tín dụng và ổn định xã hội.

ĐIỂM TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG**Điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

Nghị định 198/2026/NĐ-CP sửa đổi cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo hướng tinh gọn, làm rõ chức năng và vị trí pháp lý của các đơn vị. Theo đó, “Vụ Tín dụng các ngành kinh tế” được đổi thành “Vụ Tín dụng”; “Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính” đổi thành “Vụ Dự báo, thống kê”. Nghị định đồng thời xác định Sở Giao dịch và Ngân hàng Nhà nước Khu vực là tổ chức hành chính tương đương cục - đây là điểm mới giúp làm rõ hơn vị trí pháp lý của các đơn vị này trong hệ thống tổ chức của Ngân hàng Nhà nước. Điều chỉnh số lượng phòng thuộc một số vụ: Vụ Dự báo, thống kê có 06 phòng; Vụ Chính sách tiền tệ có 05 phòng; Vụ Tín dụng, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tài chính - Kế toán có 04 phòng; Vụ Thanh toán, Vụ Hợp tác quốc tế có 03 phòng; Vụ Pháp chế có 02 phòng.

Ngân hàng Nhà nước tăng cường chỉ đạo ổn định mặt bằng lãi suất

Trong tháng 5/2026, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục có các văn bản chỉ đạo nhằm ổn định và giảm mặt bằng lãi suất, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn. Đáng chú ý, NHNN ban hành Công văn số 3972/NHNN-CSTT ngày 14/5/2026 và Công văn số 4190/NHNN-CSTT ngày 21/5/2026 yêu cầu kiểm tra chuyên đề việc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và NHNN về giảm lãi suất cho vay. Đây là động thái điều hành quan trọng trong bối cảnh mục tiêu hỗ trợ tăng trưởng phải đi đôi với kiểm soát lạm phát và ổn định hệ thống.

**Quy định mới về tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi**

Thông tư số 08/2026/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 15/5/2026, sửa đổi quy định về tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi. Theo quy định mới, các ngân hàng được tính thêm 20% tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước vào tổng tiền gửi để xác định tỷ lệ này. Điều chỉnh trên được đánh giá là góp phần hỗ trợ thanh khoản, nhất là đối với các ngân hàng thương mại nhà nước, đồng thời tạo thêm dư địa cho tín dụng trong bối cảnh hệ thống ngân hàng tiếp tục thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Thông tư 11/2026/TT-NHNN đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực ngân hàng

Ngày 19/5/2026, NHNN ban hành Thông tư số 11/2026/TT-NHNN về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin tín dụng và sửa đổi, bổ sung nhiều quy định liên quan đến thành lập,

hoạt động ngân hàng. Thông tư thực hiện phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa 49 thủ tục hành chính tại 1 nghị định và 13 thông tư. Đây là bước cải cách đáng chú ý, giúp giảm thời gian, chi phí tuân thủ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty thông tin tín dụng và các chủ thể liên quan.

Một nội dung đáng chú ý là quy định về trường hợp chi nhánh ngân hàng thương mại trong nước có thể bị chấm dứt hoạt động bất buộc. Cụ thể, chi nhánh có chênh lệch thu nhập - chi phí âm trong ba năm liên tiếp thuộc diện phải chấm dứt hoạt động, ngoại trừ một số trường hợp như chi nhánh ở địa bàn nông thôn hoặc chi nhánh mới hoạt động chưa đủ ba năm. Quy định này góp phần tăng cường kỷ luật hoạt động, nâng cao hiệu quả mạng lưới và quản trị rủi ro của ngân hàng thương mại.

Đề xuất đóng tài khoản thanh toán không hoạt động trong thời gian dài

Trong tháng 6/2026, dự thảo quy định mới về tài khoản thanh toán được chú ý với đề xuất đóng tài khoản không hoạt động trong thời gian dài, cụ thể là tài khoản không phát sinh giao dịch trong ba năm. Bên cạnh đó, dự thảo cũng bổ sung yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, an toàn bảo mật và duy trì hoạt động liên tục đối với tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán. Nếu được ban hành, quy định này sẽ góp phần giảm tài khoản “ngủ”, hạn chế rủi ro gian lận, đồng thời tăng cường an toàn trong hệ sinh thái thanh toán điện tử.

NHNN tăng trách nhiệm quản lý đại lý đối ngoại tệ, đối tiền của nước có chung biên giới

NHNN ban hành Thông tư số 23/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số quy định về quản lý ngoại hối liên quan đến hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối của các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng. Thông tư có hiệu lực từ ngày 10/6/2026, bổ sung nhiều yêu cầu đối với đại lý đối ngoại tệ và đại lý đối tiền của nước có chung biên giới. Đáng chú ý, đại lý phải thực hiện niêm yết tỷ giá, ghi chép hóa đơn, lưu giữ chứng từ, chấp hành quy định phòng chống rửa tiền, nhận biết khách hàng và xử lý giao dịch đáng ngờ.

NHNN thúc đẩy chuyển đổi số, an toàn dữ liệu và tự chủ công nghệ trong ngành Ngân hàng

Ngày 19/6/2026, Thống đốc HNN Phạm Đức Ấn chủ trì phiên họp lần thứ nhất của Ban Chỉ đạo ngành Ngân hàng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Nội dung trọng tâm là thúc đẩy chuyển đổi số, khai thác dữ liệu, ứng dụng công nghệ mới, đồng thời bảo đảm an ninh mạng,

an toàn thông tin và an toàn dữ liệu. NHNN yêu cầu các tổ chức tín dụng tiếp tục phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, phòng chống gian lận trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân và xây dựng lộ trình nâng cao mức độ tự chủ sản phẩm công nghệ trong ngành.

Quy định mới về hoạt động môi giới tiền tệ

Thông tư số 07/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động môi giới tiền tệ của ngân hàng thương mại và chi nhánh ngân hàng nước ngoài có hiệu lực từ ngày 20/6/2026. Thông tư yêu cầu tổ chức tín dụng ban hành quy định nội bộ về hoạt động môi giới tiền tệ, trong đó bao gồm quy trình nghiệp vụ, phân định quyền hạn, trách nhiệm của cá nhân, bộ phận liên quan và cơ chế quản lý rủi ro. Quy định mới nhằm tăng cường tính minh bạch, an toàn trong hoạt động môi giới tiền tệ, đồng thời nâng cao trách nhiệm kiểm soát nội bộ của các tổ chức cung ứng dịch vụ.

Chính thức nâng trần vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn lên 40% từ ngày 1/7/2026

NHNN đã ban hành Thông tư số 25/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2019/TT-NHNN về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Theo quy định mới, từ ngày 1/7/2026, các ngân hàng được sử dụng tối đa 40% nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung và dài hạn, thay vì mức 30% hiện hành. Đây là điều chỉnh quan trọng nhằm tạo thêm dư địa tín dụng cho nền kinh tế, đồng thời đặt ra yêu cầu kiểm soát rủi ro thanh khoản và chênh lệch kỳ hạn.

Phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 928/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. Chiến lược đặt mục tiêu hình thành hệ sinh thái tài chính toàn diện hiện đại, an toàn, bao trùm; mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính chính thức cho người dân và doanh nghiệp. Đáng chú ý, đến năm 2030, Việt Nam phấn đấu 95% người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác, đồng thời thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tài chính số và giáo dục tài chính.

Bổ sung đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng từ tháng 6/2026

Từ tháng 6/2026, một số chính sách mới về thuế bắt đầu có hiệu lực, trong đó có quy định bổ sung đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 144/2026/NĐ-CP. Đáng chú ý, một số dịch vụ bảo hiểm liên quan đến con người, nông nghiệp, tàu thuyền, tái bảo hiểm và các dịch vụ bảo hiểm đặc thù thuộc diện không chịu thuế giá trị gia tăng. Quy định này có ý nghĩa đối với lĩnh vực tài chính – bảo hiểm, góp phần hoàn thiện chính sách thuế, đồng thời hỗ trợ một số nhóm dịch vụ bảo hiểm có tính an sinh và phục vụ sản xuất./

➤➤ Indonesia thúc đẩy hiểu biết tài chính cho cộng đồng thông qua Lễ hội tài chính Jogja 2026

Ngày 23/5/2026, Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Indonesia (LPS) đã tổ chức Lễ hội tài chính Jogja 2026 (Jogja Financial Festival - JFF 2026) nhằm nâng cao hiểu biết tài chính cho cộng đồng, đồng thời hỗ trợ người dân nhận diện, phân bác các thông tin sai lệch trên không gian mạng.

Các chương trình giáo dục tài chính như JFF 2026 đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin chính xác về tình hình

kinh tế, góp phần củng cố niềm tin của người dân vào hệ thống tài chính và triển vọng phát triển của đất nước. Trong bối cảnh lượng thông tin trên các nền tảng số ngày càng gia tăng, việc trang bị kiến thức tài chính và kinh tế cơ bản sẽ giúp người dân đánh giá, kiểm chứng thông tin khách quan hơn, hạn chế tâm lý hoang mang trước những tin đồn hoặc nhận định thiếu căn cứ.

Thông qua JFF 2026, LPS kỳ vọng góp phần xây dựng một thể hệ



trẻ có tư duy phân biện, hiểu biết tài chính vững vàng, trở thành lực lượng lan tỏa thông tin tích cực, chính xác tới cộng đồng.

➤➤ FDIC công bố nghiên cứu về làn sóng rút tiền khiến 3 ngân hàng Mỹ sụp đổ năm 2023

Tổng Công ty Bảo hiểm tiền gửi Liên bang Mỹ (FDIC) vừa công bố nghiên cứu "Giải mã làn sóng rút tiền gửi: Phân tích các vụ đổ vỡ ngân hàng mùa xuân 2023", tập trung phân tích dòng tiền gửi tại ba ngân hàng đổ vỡ gồm Silicon Valley Bank, Signature Bank và First Republic Bank. Nghiên cứu sử dụng dữ liệu giao dịch ở cấp độ chi tiết để tái hiện hành vi người gửi tiền theo từng ngày quanh thời điểm các ngân hàng bị đóng cửa và đưa vào diện tiếp nhận của FDIC. Từ đó, cung cấp

một cái nhìn định lượng, trực tiếp và hiếm có về các cuộc rút tiền ngân hàng nhanh nhất trong lịch sử Mỹ, giúp cơ quan quản lý hiểu sâu hơn về động lực rút tiền trong môi trường ngân hàng hiện đại.

Ý nghĩa lớn nhất của nghiên cứu là cảnh báo rằng trong kỷ nguyên ngân hàng số, tốc độ rút tiền có thể vượt xa các kịch bản truyền thống. Một cuộc khủng hoảng niềm tin có thể chuyển thành dòng tiền rút ra hàng chục tỷ USD chỉ trong một ngày. Vì vậy, giám sát ngân hàng cần chú ý sâu hơn



đến cấu trúc tiền gửi, mức độ tập trung khách hàng, đặc điểm từng loại tài khoản, tỷ lệ tiền gửi không được bảo hiểm và khả năng rút tiền theo thời gian thực.

➤➤ Philippines đẩy mạnh truyền thông về bảo hiểm tiền gửi tới cộng đồng

Tổng Công ty Bảo hiểm tiền gửi Philippines (PDIC) đang đẩy mạnh các hoạt động truyền thông đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của

cộng chúng về bảo hiểm tiền gửi, củng cố niềm tin vào hệ thống ngân hàng và khuyến khích người dân gửi tiền tại các tổ chức tài chính chính thức.

Trong năm thứ ba triển khai Chiến dịch truyền thông đa phương tiện về nâng cao nhận thức công chúng, PDIC đã mở rộng hình thức truyền thông ngoài trời trên

phạm vi toàn quốc thông qua các bảng quảng cáo, phương tiện giao thông công cộng, nhà ga, cảng biển và sân bay và khu dân cư.

Bên cạnh đó, PDIC còn tổ chức các hoạt động giáo dục tài chính

tại cộng đồng, giúp người dân hiểu rõ hơn về quyền lợi được bảo hiểm tiền gửi và lợi ích của việc gửi tiền tại ngân hàng. Nhiều người tham gia cho biết các chương trình này đã giúp họ yên tâm hơn khi gửi tiền và tăng niềm tin vào

hệ thống ngân hàng. PDIC cũng tăng cường phối hợp với các ngân hàng để lan tỏa thông tin về bảo hiểm tiền gửi.

➤➤ Quốc hội Bangladesh thông qua Luật Bảo vệ tiền gửi năm 2026

Ngày 10/4/2026, Quốc hội Bangladesh đã thông qua Luật Bảo vệ tiền gửi năm 2026. Một trong những điểm nổi bật của Luật mới là nâng hạn mức chi trả bảo hiểm tiền gửi từ 100.000 taka (tương đương 811 USD) lên 200.000 taka (tương đương 1.622 USD) cho mỗi người gửi tiền. Phần tiền gửi vượt hạn mức sẽ được xem xét chi trả sau quá trình thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng. Hạn mức bảo hiểm tiền gửi cũng sẽ được Chính phủ rà soát, điều chỉnh định kỳ ba năm một lần.

Luật năm 2026 thay thế Luật Bảo hiểm tiền gửi ngân hàng năm 2000 và mở rộng phạm vi bảo vệ sang các công ty tài chính, bên cạnh các ngân hàng thương mại. Theo quy định, tất cả ngân hàng và công ty tài chính thuộc diện bắt buộc phải tham gia hệ thống bảo vệ tiền gửi.

Đáng chú ý, thời gian chi trả bảo hiểm tiền gửi được rút ngắn từ 90 ngày xuống còn 17 ngày làm việc kể từ khi có quyết định thanh lý tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi. Luật cũng quy định thành lập



hai quỹ bảo vệ tiền gửi riêng biệt dành cho ngân hàng và công ty tài chính, đồng thời tăng cường cơ chế giám sát, thu phí và xử lý vi phạm đối với các tổ chức tham gia.

➤➤ FDIC xử lý ngân hàng đổ vỡ thứ hai tại Mỹ trong năm 2026

Ngày 1/5/2026, Cơ quan Ngân hàng và Tài chính bang Georgia đã quyết định đóng cửa Ngân hàng Cộng đồng và Tín thác Tây Georgia do ngân hàng này mất khả năng thanh toán và không còn đáp ứng các yêu cầu về an toàn hoạt động theo quy định. Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Liên bang Mỹ (FDIC) được chỉ định làm đơn vị tiếp nhận và xử lý ngân hàng này. Đây là ngân hàng

thứ hai tại Mỹ đổ vỡ trong năm 2026.

Nhằm bảo vệ người gửi tiền và hạn chế gián đoạn hoạt động ngân hàng, FDIC đã áp dụng phương pháp mua lại và tiếp nhận (P&A) để xử lý ngân hàng Cộng đồng và Tín thác Tây Georgia. Theo đó, các điểm giao dịch của Ngân hàng Cộng đồng và Tín thác Tây Georgia đã mở cửa trở lại vào thứ Hai, ngày 4/5/2026 với tư cách là

chi nhánh của Ngân hàng Anchor. FDIC ước tính việc xử lý ngân hàng này sẽ gây tổn thất cho Quỹ Bảo hiểm tiền gửi khoảng 97 triệu USD, con số này có thể thay đổi trong quá trình thanh lý tài sản còn lại của ngân hàng đổ vỡ.

HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI



Hỏi:

Theo Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025, hạn mức chi trả tiền bảo hiểm được quy định như thế nào?

Trả lời:

Điều 22 Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025 quy định:
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định hạn mức chi trả tiền bảo hiểm trong từng thời kỳ.
Khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, trong trường hợp đặc biệt, để bảo đảm quyền lợi người gửi tiền, an toàn hệ thống tổ chức tín dụng, trật tự an toàn xã hội, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định hạn mức chi trả vượt hạn mức thông thường, tối đa bằng toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.
Hạn mức chi trả bảo hiểm tiền gửi trong trường hợp thực hiện phương án phá sản tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.



Hỏi:

Số tiền bảo hiểm được trả cho người gửi tiền được xác định như thế nào?

Trả lời:

Điều 23 Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025 quy định:
Số tiền bảo hiểm được trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm của một người tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi bao gồm tiền gốc và tiền lãi, tối đa bằng hạn mức chi trả tiền bảo hiểm.
Trường hợp người được bảo hiểm tiền gửi có khoản nợ tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi thì số tiền gửi được bảo hiểm là số tiền còn lại sau khi trừ khoản nợ đó.
Trường hợp nhiều người sở hữu chung tiền gửi được bảo hiểm thì số tiền bảo hiểm được trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm của nhiều người sở hữu chung tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi bao gồm tiền gốc và tiền lãi; Số tiền bảo hiểm được trả tối đa cho một chủ sở hữu chung, bao gồm cả số tiền bảo hiểm được trả cho các khoản tiền gửi khác được bảo hiểm tại cùng một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi của đồng chủ sở hữu đó, không vượt quá hạn mức chi trả tiền bảo hiểm; Số tiền bảo hiểm được trả sẽ được chia theo thỏa thuận của các đồng chủ sở hữu; trường hợp giữa các chủ sở hữu chung không có thỏa thuận hoặc không thỏa thuận được thì giải quyết theo quy định của pháp luật.



Hỏi:

Tiền gửi vượt hạn mức chi trả tiền bảo hiểm được xử lý như thế nào?

Trả lời:

Điều 25 Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025 quy định: Số tiền gửi của người được bảo hiểm tiền gửi bao gồm tiền gốc và tiền lãi vượt quá hạn mức chi trả tiền bảo hiểm sẽ được giải quyết trong quá trình xử lý tài sản của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật.





Hỏi:
Thủ tục trả tiền bảo hiểm được thực hiện như thế nào?



Trả lời:

Điều 24 Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025 quy định:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi phải gửi hồ sơ đề nghị trả tiền bảo hiểm cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi. Hồ sơ đề nghị trả tiền bảo hiểm bao gồm văn bản đề nghị trả tiền bảo hiểm, danh sách người được bảo hiểm tiền gửi, số tiền gửi của từng người được bảo hiểm tiền gửi và số tiền bảo hiểm đề nghị tổ chức bảo hiểm tiền gửi chi trả.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, tổ chức bảo hiểm tiền gửi tiến hành kiểm tra các chứng từ, sổ sách để xác định số tiền chi trả.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra theo quy định tại khoản 2 Điều này, tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải có phương án trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi; thông báo công khai về địa điểm, thời gian, phương thức trả tiền bảo hiểm trên ba số liên tiếp của một tờ báo trung ương, một tờ báo địa phương nơi đặt trụ sở chính, các chi nhánh của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi và trên một báo điện tử của Việt Nam, trang thông tin điện tử của tổ chức bảo hiểm tiền gửi và các hình thức khác do tổ chức bảo hiểm tiền gửi quyết định.

Trong thời hạn tối đa 45 ngày kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức bảo hiểm tiền gửi có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi.

Khi nhận tiền bảo hiểm, người được bảo hiểm tiền gửi phải xuất trình các tài liệu, dữ liệu chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với các khoản tiền gửi được bảo hiểm tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.

Tổ chức bảo hiểm tiền gửi trực tiếp trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi hoặc ủy quyền cho tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khác thực hiện.

Sau thời hạn 10 năm kể từ ngày tổ chức bảo hiểm tiền gửi thông báo công khai về việc trả tiền bảo hiểm, những khoản tiền bảo hiểm không có người nhận sẽ được bổ sung vào nguồn vốn hoạt động của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, người có quyền sở hữu khoản tiền gửi được bảo hiểm không có quyền yêu cầu tổ chức bảo hiểm tiền gửi trả số tiền bảo hiểm đó.



Hỏi:
Theo Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025, người gửi tiền có những quyền và nghĩa vụ gì?



Trả lời:

Điều 12 Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025 quy định người được bảo hiểm tiền gửi có các quyền sau:

Được bảo hiểm số tiền gửi của mình tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật này.

Được nhận tiền bảo hiểm đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Luật này.

Yêu cầu tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, tổ chức bảo hiểm tiền gửi cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, chế độ về bảo hiểm tiền gửi.

Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến bảo hiểm tiền gửi.

Có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin về tiền gửi theo yêu cầu của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, tổ chức bảo hiểm tiền gửi khi thực hiện thủ tục trả tiền bảo hiểm.

Tổ chức đầu mối (Umbrella organisation) trong hợp tác xã tài chính: CƠ CHẾ LIÊN KẾT ĐỂ TĂNG SỨC CHỐNG CHỊU VÀ BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN

Trong lĩnh vực hợp tác xã tài chính, cụm từ “umbrella organisation” có thể dịch là “tổ chức đầu mối”, “tổ chức liên kết cấp hệ thống” hoặc “tổ chức bảo trợ/điều phối chung”. Từ “umbrella” theo nghĩa đen là “chiếc ô”, hàm ý một chủ thể đứng ở cấp cao hơn để quy tụ, điều phối, hỗ trợ và đại diện cho nhiều tổ chức thành viên. Giá trị cốt lõi của mô hình này nằm ở khả năng biến các tổ chức tài chính nhỏ, phân tán thành một mạng lưới có năng lực tập thể mạnh hơn, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động, củng cố niềm tin và góp phần bảo vệ tốt hơn người gửi tiền.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng tổ chức đầu mối không nhất thiết là công ty mẹ và cũng không đồng nghĩa với việc các hợp tác xã tài chính thành viên mất tư cách pháp nhân độc lập. Trong nhiều mô hình quốc tế, các hợp tác xã tài chính vẫn độc lập về pháp lý, nhưng tham gia vào một cơ chế chung để được hỗ trợ về quản trị, công nghệ, thanh khoản, tuân thủ, kiểm soát rủi ro, xử lý khó khăn và trong một số trường hợp có cả cơ chế bảo vệ tiền gửi hoặc bảo đảm lẫn nhau.

Báo cáo Tổ chức đầu mối trong khu vực hợp tác xã tài chính: Đặc điểm và những điểm tương đồng do Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) công bố tháng 12/2025 phân tích vai trò của các tổ chức đầu mối trong việc củng cố khu vực hợp tác xã tài chính. Đây là nhóm tổ chức có mô hình hoạt động dựa trên thành viên, huy động tiền gửi, cho vay và cung cấp khả năng tiếp cận tín dụng với chi phí phù hợp, chủ yếu ở cấp địa phương hoặc khu vực. Tuy có vai trò quan trọng đối với tài chính toàn diện, các hợp tác xã tài chính thường đối mặt với nhiều thách thức: quy mô nhỏ, năng lực quản trị hạn chế, khó đầu tư công nghệ, khó tiếp cận thị trường vốn, khả năng quản lý rủi ro không đồng đều và dễ tổn thương khi xảy ra biến động thanh khoản hoặc suy giảm kinh tế.

Trong bối cảnh đó, tổ chức đầu mối được xem là một chiến lược quan trọng bên cạnh sáp nhập hoặc mua lại. Thay vì buộc các hợp tác xã nhỏ phải hợp nhất hoàn toàn, mô hình này cho phép họ

liên kết để chia sẻ nguồn lực, đạt lợi thế kinh tế theo quy mô và cùng đầu tư vào các hạ tầng thiết yếu như hệ thống thanh toán, an ninh mạng, công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu, đào tạo nhân sự và kiểm soát nội bộ. Tổ chức đầu mối cũng có thể đại diện cho các hợp tác xã thành viên làm việc với ngân hàng trung ương, cơ quan quản lý ngân hàng, chính quyền trung ương hoặc địa phương, tổ chức quốc tế và các đối tác trên thị trường tài chính.

Một đặc điểm đáng chú ý là tổ chức đầu mối thường được thiết kế phù hợp với nguyên tắc dân chủ và hợp tác của khu vực hợp tác xã. Cơ quan quản trị của tổ chức này thường do đại diện các hợp tác xã thành viên bầu ra, qua đó bảo đảm quyền lợi của thành viên được phản ánh trong quá trình ra quyết định. Vì vậy, đây không chỉ là một cấu trúc kỹ thuật nhằm cung cấp dịch vụ chung, mà còn là một cơ chế quản trị tập thể, giúp các hợp tác xã nhỏ có tiếng nói chung và nâng lực hành động chung trước yêu cầu ngày càng cao của thị trường cũng như cơ quan quản lý. IADI nhấn mạnh ba nhóm chức năng chính của tổ chức đầu mối:

Thứ nhất là dịch vụ vận hành và hỗ trợ công nghệ. Các tổ chức đầu mối có thể cung cấp hệ thống công nghệ thông tin, trung tâm hỗ trợ khách hàng, đào tạo năng lực, tư vấn pháp lý, tư vấn quản trị, hỗ trợ marketing, điều phối bán chéo sản phẩm và chia sẻ thông tin. Đối với các hợp tác xã tài chính quy mô nhỏ, việc tự đầu tư các hệ thống này thường tốn kém và vượt quá

năng lực nội bộ. Khi được tổ chức ở cấp hệ thống, chi phí được phân bổ, chất lượng dịch vụ được chuẩn hóa và hiệu quả vận hành được cải thiện.

Thứ hai là quản lý thanh khoản và hỗ trợ tài chính. Tổ chức đầu mối có thể giúp các thành viên tiếp cận nguồn vốn cần thiết, tư vấn cấu trúc nợ, hỗ trợ tiếp cận thị trường tài chính và điều phối các quỹ thanh khoản chung. Đây là chức năng đặc biệt quan trọng trong giai đoạn căng thẳng tài chính. Khi một hợp tác xã thành viên gặp khó khăn tạm thời, cơ chế hỗ trợ chung có thể giúp ngăn chặn hiệu ứng lan truyền, hạn chế rủi ro đổ vỡ và bảo vệ lợi ích của thành viên, người gửi tiền cũng như cộng đồng địa phương.

Thứ ba là kiểm toán, giám sát và hỗ trợ xử lý tổ chức yếu kém. Ở một số quốc gia, tổ chức đầu mối có vai trò tự quản, theo dõi tình hình tài chính của các thành viên, kiểm tra tuân thủ, quản lý rủi ro, tiến hành kiểm toán và can thiệp khi thành viên gặp khó khăn. Dù vậy, trong nhiều trường hợp, các tổ chức đầu mối và hợp tác xã thành viên vẫn chịu sự giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước hoặc cơ quan giám sát. Cách tiếp cận này giúp kết hợp giữa tự quản nội bộ và giám sát chính thức, nhằm bảo đảm tính khách quan, minh bạch và an toàn hệ thống.

Một nội dung quan trọng nữa là mối quan hệ giữa tổ chức đầu mối và cơ chế bảo vệ định chế (Institutional Protection Scheme – IPS). IPS là thỏa thuận theo hợp đồng hoặc



theo luật giữa một nhóm tổ chức tài chính, thường là các thành viên trong cùng mạng lưới hợp tác xã, nhằm bảo đảm thanh khoản và khả năng thanh toán, phòng ngừa đổ vỡ và giảm chi phí can thiệp của cơ quan bảo hiểm tiền gửi. Nói cách khác, nếu tổ chức đầu mối là bộ máy điều phối chung, thì IPS là cơ chế an toàn nội bộ giúp các thành viên hỗ trợ nhau khi có rủi ro.

Mô hình tổ chức đầu mối tại từng nước phản ánh điều kiện pháp lý, mức độ phát triển thị trường, vai trò của cơ quan giám sát và nhu cầu của khu vực hợp tác xã tài chính.

Tại Québec, Canada, Desjardins Group là ví dụ điển hình về một mô hình tổ chức đầu mối toàn diện. Đây là tập đoàn tài chính hợp tác xã hàng đầu Bắc Mỹ, có hơn 7,7 triệu thành viên và khách hàng, gần 56.165 nhân viên và tổng tài sản hơn 422 tỷ đô la Canada tính đến cuối năm 2023. Trong mô hình này, Desjardins Québec đóng vai trò tổ chức đầu mối cho 208 hợp tác xã tài chính thành viên. Các thành viên độc lập về pháp lý nhưng cùng tạo thành một mạng lưới tự điều tiết, được điều chỉnh bởi Đạo luật về hợp tác xã dịch vụ tài chính. Tổ chức đầu mối của Desjardins

chịu trách nhiệm định hướng, điều phối, quản lý ngân quỹ, phát triển hoạt động, quản lý rủi ro và vốn cho toàn nhóm. Tổ chức này giám sát hoạt động của các hợp tác xã thành viên, theo dõi tuân thủ, thiết lập chuẩn mực về thực hành kinh doanh, báo cáo tài chính, quản lý tài sản, vốn và đầu tư. Đặc biệt, Desjardins có Quỹ An toàn Desjardins, đóng vai trò như một IPS nhằm thiết lập và quản lý quỹ an toàn, quỹ thanh khoản hoặc quỹ hỗ trợ lẫn nhau; tham gia cùng cổ vốn cho mạng lưới; hỗ trợ chi trả tổn thất khi thanh lý thành viên; đồng thời giám hoặc tránh việc cơ quan bảo hiểm tiền gửi phải sử dụng nguồn lực can thiệp. Đây là ví dụ cho thấy cơ chế đoàn kết tài chính nội bộ có thể hỗ trợ xử lý rủi ro trước khi vấn đề lan rộng ra toàn hệ thống.

Tại Phần Lan, ba nhóm tài chính hợp tác lớn là OP Financial Group, POP Bank Group và Savings Bank Group đều vận hành theo mô hình liên kết hợp nhất theo luật giữa tổ chức trung tâm và các tổ chức tín dụng thành viên. Các tổ chức trung tâm này có trách nhiệm giám sát hoạt động của thành viên, ban hành hướng dẫn về quản trị rủi ro, quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, bảo đảm thanh khoản, an

toàn vốn và chuẩn mực kế toán thống nhất. Đáng chú ý, từ góc độ bảo hiểm tiền gửi, mỗi nhóm liên kết này được coi như một ngân hàng duy nhất vì các tổ chức thành viên chịu trách nhiệm toàn phần hoặc một phần đối với cam kết và nghĩa vụ của nhau trong nhóm.

Tại Tây Ban Nha, khu vực hợp tác xã tài chính đã trải qua quá trình hợp nhất sâu rộng trong nhiều thập kỷ. Luật Hợp tác xã chung năm 1974 đưa khu vực này vào phạm vi giám sát của Ngân hàng Tây Ban Nha, thúc đẩy sáp nhập và thanh lý, khiến số lượng hợp tác xã tài chính giảm từ 730 xuống còn 200 vào năm 1977. Sau khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008, Tây Ban Nha tiếp tục tái cấu trúc hệ thống ngân hàng, trong đó khuyến khích hình thành IPS. Đến năm 2017, nước này ban hành cơ chế bảo vệ thể chế mới, gồm hai dạng: cơ chế tăng cường và cơ chế chuẩn tắc. Cơ chế tăng cường cho phép chia sẻ cả lợi ích và rủi ro, với tổ chức trung tâm chỉ đạo phần lớn quyết định; còn cơ chế chuẩn tắc không chia sẻ lợi ích và rủi ro nhưng yêu cầu thành lập quỹ bảo đảm tư nhân trước để xử lý nhu cầu nguồn lực của thành viên.

Kinh nghiệm Tây Ban Nha cho thấy tổ chức đầu mối và cơ chế bảo vệ thể chế có thể là công cụ thúc đẩy tái cấu trúc khu vực hợp tác xã tài chính mà vẫn duy trì bản sắc riêng của từng tổ chức. Các hợp tác xã thành viên có thể giữ độc lập trong hoạt động thương mại nhưng chia sẻ năng lực thanh khoản, vốn, kết quả hoạt động hoặc nguồn lực phòng ngừa rủi ro theo mức độ liên kết đã lựa chọn. Đây là cách dung hòa giữa yêu cầu củng cố an toàn hệ thống và nhu cầu bảo tồn mô hình hợp tác xã./.

Ban Biên tập

BẢO HIỂM TIỀN GỬI



BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

**BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN,**

**GÓP PHẦN DUY TRÌ SỰ ỔN ĐỊNH CỦA
HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG,**

**BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN AN TOÀN,
LÀNH MẠNH CỦA HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**



Facebook



Zalo



Youtube

TRỤ SỞ CHÍNH

Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Tel: (84-24) 3974 2886 - Fax : (84-24) 3974 2866

Email: thongtin@div.gov.vn

www.div.gov.vn